



CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KT-XH, ĐẢM BẢO QP-AN
THÁNG 3, QUÝ I VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ THÁNG 4, QUÝ II/2019**

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện
01	Ôn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự		Chánh Văn phòng HĐND&UBND
02	Phát biểu khai mạc Hội nghị		Đ/c Nguyễn Xuân Thanh – Chủ tịch UBND huyện
03	Thông qua báo cáo tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng – An ninh tháng 3, quý I và triển khai nhiệm vụ tháng 4, quý II/2019		Chánh Văn phòng HĐND&UBND
04	Báo cáo chuyên đề phục vụ Hội nghị theo yêu cầu tại Công văn số 133/UBND-VP, ngày 16/01/2017 của UBND huyện		Văn phòng, phòng TC-KH, phòng TNMT, phòng KT&HT, Thanh tra huyện, Hạt Kiểm lâm
05	Hội nghị thảo luận		Tập thể lãnh đạo UBND huyện, các thành phần tham dự
06	Phát biểu chỉ đạo của TT Huyện ủy, TT HĐND huyện		TT Huyện ủy; TT HĐND huyện
07	Kết luận bế mạc Hội nghị		Đ/c Nguyễn Xuân Thanh – Chủ tịch UBND huyện

Đăk Song, ngày 15 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 3, quý I và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tháng 4, quý II năm 2019

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh, Nghị quyết số 09-NQ/HU, ngày 26/12/2018 của Huyện ủy và Nghị quyết số 24/NQ-HĐND, ngày 25/12/2018 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019; UBND huyện đã tập trung xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra năm 2019; giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 cho các cơ quan, đơn vị; đồng thời phê duyệt chương trình công tác năm 2019 của các phòng ban, đơn vị thuộc thẩm quyền.

Trong tháng 3 và quý I, tình hình kinh tế - xã hội của huyện phát triển ổn định; các cấp các ngành địa phương tập trung xây dựng chương trình hành động và triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực năm 2019; đồng thời tổ chức chăm lo các điều kiện về vật chất, tinh thần đê nhân dân vui xuân, đón Tết; đời sống của người dân, đặc biệt là gia đình chính sách được quan tâm, vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng, nhân dân đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi vui tươi, an toàn và tiết kiệm. Thị trường thương mại hoạt động sôi nổi, hàng hóa đa dạng, giá cả ổn định, đáp ứng nhu cầu mua sắm của nhân dân.

Sau Tết Nguyên đán 2019, tình hình thời tiết, khí hậu nắng nóng, ảnh hưởng đến tiến độ và một số diện tích gieo trồng lúa nước vụ Đông Xuân 2019, người dân tập trung chăm sóc cây Cà phê và thu hoạch vụ mùa Hồ tiêu; giá bán sản phẩm nông nghiệp chủ lực ở mức thấp, ảnh hưởng lớn thu nhập của người dân và tăng trưởng của một số ngành sản xuất; dịch bệnh cây hồ tiêu tiếp tục diễn ra trên diện rộng, gây thiệt hại lớn; nạn phá rừng xảy ra chủ yếu tại Công ty Đức Hòa và Đăk N'tao.

UBND huyện đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh tháng 3 và quý I như sau:

A. NHỮNG KẾT QUẢ CHỦ YẾU THÁNG 3 VÀ QUÝ I/2019

I. Hoạt động chỉ đạo, điều hành

Trong tháng, tập thể lãnh đạo UBND huyện tham dự 07 cuộc họp, hội nghị do UBND tỉnh triệu tập và các sở, ngành mời (*lũy kế quý I/2019 là 35 cuộc họp, hội nghị*); chủ trì và tham dự 20 cuộc họp tại huyện theo thẩm quyền (*lũy kế là 84 cuộc họp*). Triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh.

Theo đó, UBND huyện tiếp nhận 441 văn bản đến các loại, trong đó: VB của UBND tỉnh là 85 văn bản, VB của các sở ngành là 189 văn bản, VB của các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn 167 văn bản (*lũy kế quý I/2019: 2.072 văn bản đến các loại, trong đó: VB của UBND tỉnh là 584 văn bản, VB của các sở ngành là 643 văn bản, VB của các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn 845 văn bản*).

Cụ thể hóa và ban hành 478 văn bản các loại, trong đó: 83 quyết định, 45 quyết định về đất đai, 251 công văn, 36 báo cáo, 04 thông báo, 12 kế hoạch, 07 tờ trình, 06 văn bản mật, 21 phiếu chuyển văn bản, 13 văn bản xử lý đơn (*lũy kế quý I/2019 là 2.083 văn bản các loại, trong đó: 325 quyết định, 277 quyết định về đất đai, 1.029 công văn, 135 báo cáo, 32 thông báo, 75 kế hoạch, 29 tờ trình, 32 văn bản mật, 73 phiếu chuyển văn bản, 74 văn bản xử lý đơn, 01 chương trình và 01 Chỉ thị.*).

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng xuân Kỷ Hợi và kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2019); Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn đăng ký và tổ chức thực hiện mỗi xã một sản phẩm; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách có công, hộ nghèo và cấp phát gạo cứu đói trong dịp Tết Nguyên đán 2019; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng, lấn chiếm hành lang ATGT, san lấp mặt bằng trái phép theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo không để khiếu kiện kéo dài, vượt cấp; triển khai công tác cải cách hành chính; mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh tẩy công trấn áp các loại tội phạm.

Xây dựng phương án, kế hoạch tổ chức cưỡng chế các hộ lấn chiếm khu vực rừng phòng hộ cảnh quanh Quốc lộ 14; xây dựng đề án quản lý bảo vệ rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; triển khai chương trình công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy năm 2019; thực hiện nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán 2019; triển khai Kết luận số 29-KL/HU, ngày 26/01/2019, Kết luận số 211-KL/HU, ngày 13/02/2019 và kết luận số 213-KL/HU, ngày 07/3/2019 của Thường trực Huyện ủy Đăk Song; triển khai các hoạt động Năm An toàn giao thông năm 2019.

II. Những kết quả chủ yếu

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu KT-XH trong quý I/2019 (so sánh với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND, ngày 25/12/2018 của HĐND huyện)

- Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm: 1.253ha/12.886ha, đạt 9,7%NQ;
- Tổng diện tích cây công nghiệp dài ngày 40.596ha/41.289ha, đạt 98,3%NQ;
- Cấp mới 320,14ha/1.000ha giấy chứng nhận QSD đất, đạt 32,01%NQ;
- Tổng thu ngân sách ước thực hiện 24,51tỷ/106tỷ đồng, đạt 23,1%NQ;
- Tổng chi ngân sách ước thực hiện 88,87tỷ/355,107 tỷ đồng, đạt 25%NQ;
- Giá trị CN-TTCN và xây dựng ước đạt 329,37 tỷ/1.300 tỷ đồng, đạt 25,3%NQ;
- Doanh thu bán lẻ hàng hoá ước đạt 460 tỷ/1.450 tỷ đồng, đạt 31,7%NQ;
- Tỷ lệ cứng hóa GTNT 83,58% (145,12km/173,61km), đạt 95,19%NQ;
- Tỷ lệ nhựa hóa đường liên xã 80,83% (93,41km/115,56km), đạt 97,91%NQ;
- Số trẻ được tiêm chủng mở rộng đạt 15,78%NQ;
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế: 08/09 xã, thị trấn, đạt 88,88%NQ;
- Số người tham gia BHYT là 63.691 người/81.279 khẩu, đạt 93,28%NQ;

Đối với các chỉ tiêu còn lại đang triển khai thực hiện, chưa có kết quả đánh giá trong 03 tháng đầu năm 2019.

2. Phát triển kinh tế

2.1. Nông, lâm nghiệp và nông thôn mới

Trồng trọt: vụ Đông Xuân 2018-2019, toàn huyện gieo trồng được 1.253ha/1.225ha, đạt 102,3%NQ (trong đó: cây lúa nước 183 ha, cây ngô 58; khoai lang 594; bí đỏ 325ha; rau các loại 93 ha), tăng 19 ha so với cùng kỳ năm trước; cây

trồng sinh trưởng, phát triển tốt; cây lúa nước cây đang trong giai đoạn đẻ nhánh, sinh trưởng phát triển.

Cây Cà phê đang trong giai đoạn đậu quả non, bà con nông dân đang tập trung chăm sóc vườn cây sau thu hoạch; cây Hồ tiêu đã tiến hành thu hoạch xong, đang trong giai đoạn chăm sóc; các loại cây ăn quả đang trong giai đoạn phân hoá mầm hoa và nở hoa, đậu quả. Nhìn chung, các loại cây trồng phát triển bình thường.

Kiểm tra diện tích Hồ tiêu bị nhiễm bệnh, chết; hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp xử lý đối với những vườn tiêu bị bệnh, chết. Tổ chức 27 lớp tập huấn vụ Đông Xuân; theo dõi 09 cuộc hội thảo phân bón, thuốc BVTV.

Chăn nuôi: Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, dịch bệnh không đáng kể; kiểm tra việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật, sản phẩm động vật; kiểm dịch động vật 1.800 con lợn, 176 con bò. Triển khai tháng tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng đợt 1, với 600 lít hóa chất; thanh lý dự án đàn bò đực giống trên địa bàn; xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch tả lợn Châu phi.

Lâm nghiệp: Kiểm tra, phát hiện và lập biên bản xử lý 18 vụ vi phạm. Trong đó: Phá rừng 14 vụ, diện tích 3,58 ha; Mua, bán, cất giữ lâm sản: 04 vụ; Lâm sản tịch thu: 19,562 m³ gỗ tròn, xẻ các loại (Lũy kế xử lý: 61 vụ vi phạm. Trong đó: Phá rừng 33 vụ; diện tích 7,0647 ha; Khai thác 04 vụ, khối lượng: 9,312 m³; Vận chuyển lâm sản: 05 vụ; Mua, bán, cất giữ lâm sản 17 vụ; vi phạm về chế biến lâm sản 01 vụ; Vi phạm thủ tục hành chính: 01 vụ; giảm 10 vụ so cùng kỳ năm trước; số vụ phá rừng giảm 02 vụ nhưng diện tích thiệt hại tăng 0,36ha). Tổng số vụ đã xử lý 66 vụ (trong đó có 05 vụ năm 2018 chuyển qua); tịch thu: 54,978 m³ gỗ các loại. Tổng các khoản thu 60.600.000 đồng; nộp ngân sách: 30.000.000 đồng.

Xảy ra 02 vụ cháy rừng (công ty Nông sản việt 0,62ha, thiệt hại 20%; tiểu khu 1614 do UBND xã Đăk N'Drung quản lý, diện tích 1,45ha, thiệt hại 100%); đã tiến hành tổ chức cưỡng chế 14 vị trí/40.218m² bị lấn chiếm thuộc lâm phần BQL rừng phòng hộ vành đai biên giới; cưỡng chế 03 căn nhà xây dựng trái phép thuộc đất rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14. Tình trạng phá rừng xảy ra chủ yếu tại lâm phần công ty Đức Hòa (19 vụ) và Đăk N'tao (11 vụ) quản lý.

Nông thôn mới: Báo cáo kết quả chuyên đề nông thôn mới năm 2018; xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2019; kết quả thành lập Ban chỉ đạo Chương trình MTQG về XDNTM cấp xã; khó khăn trong triển khai thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; kết quả hỗ trợ sản xuất thuộc CTMT quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020; báo cáo kết quả rà soát các tiêu chí đạt NTM trên địa bàn huyện năm 2019, 2020.

2.2. Công nghiệp - xây dựng, thương mại và dịch vụ

Tổng giá trị sản xuất CN-XD ước đạt 329,37 tỷ đồng, đạt 25,3%NQ; tăng 31,55% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó: Giá trị sản xuất Công nghiệp – TTCN ước đạt 216 tỷ đồng; Giá trị xây dựng ước đạt 113,37 tỷ đồng (vốn đầu tư từ tư nhân ước đạt 90,67 tỷ đồng, vốn từ ngân sách nhà nước ước đạt 22,7 tỷ đồng). Sản lượng các sản phẩm chủ yếu như: sản xuất gỗ ván ép đạt khoảng 10.508 m³, sản xuất tinh bột sắn đạt khoảng 5.126 tấn, sản lượng CO₂ đạt khoảng 572 tấn, đá các loại đạt khoảng 24.300m³.

Đã nhựa hóa 17,1km/22,6km đường huyện; cứng hóa 93,41km/115,56km đường xã; đã cứng hóa 145,12km/173,61km đường thôn, buôn và nhựa hóa 100% đường đô thị.

Cấp 03 GPXD (lũy kế 06 giấy phép xây dựng) với tổng diện tích sàn 857,4m². Thẩm định 01 hồ sơ thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự toán, bản vẽ thiết kế thi công công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị; 01 hồ sơ dự toán điều chỉnh công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị; 03 hồ sơ dự toán điều chỉnh công trình xây dựng giao thông; nghiệm thu đưa vào sử dụng 04 công trình xây dựng

Tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán 2019; Qua kiểm tra đã tịch thu, tiêu huỷ những hàng hoá đã hết hạn sử dụng, không đảm bảo vệ sinh, không rõ nguồn gốc xuất xứ; nhắc nhở các chủ hộ kinh doanh không buôn bán, kinh doanh các mặt hàng cấm, không rõ nguồn gốc xuất xứ, các sản phẩm có hại cho sức khoẻ; hiện chưa phát hiện trường hợp nào buôn bán hàng giả, hàng nhái cũng như các trường hợp đầu cơ, găm hàng tăng giá bán. Trên địa bàn hiện có 227 công ty, doanh nghiệp đang hoạt động; hơn 3.000 cơ sở, hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; kinh doanh, thương mại – dịch vụ. Tổng mức luân chuyển hàng hóa trên địa bàn quý I/2019 ước đạt 460 tỷ đồng, đạt 31,7% NQ, tăng 35,8% so với cùng kỳ năm trước; cấp mới 25 giấy phép kinh doanh, lũy kế 69 giấy phép kinh doanh cá thể.

2.3. Đầu tư xây dựng cơ bản, đèn bù GPMB

Tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 là 79,339 tỷ đồng, ước thực hiện giải ngân đến ngày 31/3/2019 là 27,836 tỷ đồng, đạt 38,1% kế hoạch, bao gồm:

a) Nguồn vốn ngân sách cấp huyện quản lý: 59,239 tỷ đồng, giải ngân 22,721 tỷ đồng, đạt 38,35% kế hoạch.

b) Nguồn vốn thanh toán không qua ngân sách huyện: 20,1 tỷ đồng, đã giải ngân được 5,115 tỷ đồng, đạt 25,4% kế hoạch.

Triển khai thực hiện 17 công trình mới (trong đó: 16 công trình ngân sách huyện quản lý, 01 công trình ngân sách tỉnh quản lý); đã hoàn thành 02 công trình, bàn giao mặt bằng cho nhà thầu.

Điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB xây dựng công trình: Đường giao thông TDP 6, thị trấn Đức An; Công khai phương án bồi thường GPMB công trình: Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Đăk Nông (Hồ Suối đá; Hồ thôn 7; Hồ Đăk R'Lon) tại thị trấn Đức An, xã Đăk N'Drung; bồi thường, GPMB công trình: Đường hầm phân đội bộ binh trong cụm điểm tựa xã Thuận Hạnh.

2.4. Tài chính, thu - chi ngân sách

Triển khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019; đảm bảo nguồn kinh phí cho hoạt động thường xuyên của các đơn vị. Tổng thu ngân sách trong quý I ước đạt 24,51 tỷ đồng, đạt 23,1% dự toán HĐND huyện giao, 23,3% dự toán tỉnh giao, cơ bản đảm bảo tiến theo dự toán được giao. Tổng số chi ngân sách ước thực hiện là 88,87 tỷ đồng, đạt 25% NQ. Chi ngân sách cơ bản đảm bảo thời gian thực hiện công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển, phân bổ kinh phí thường xuyên cho các đơn vị dự toán.

Thẩm định, phê duyệt 05 hồ sơ mời thầu các công trình xây dựng; thẩm tra phê duyệt quyết toán 07 công trình; phân khai kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo kế hoạch vốn; hướng dẫn các đơn vị khóa sổ NSNN năm 2018, chuyển nguồn ngân sách năm 2018 sang năm 2019.

3. Về phát triển văn hóa - xã hội

3.1. Văn hóa thông tin, thể dục thể thao

Thực hiện tốt việc tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến mọi tầng lớp nhân dân; tổ chức chương trình văn nghệ đêm 30 Tết Nguyên đán 2019, với chủ đề “Đăk Song chào xuân mới”; báo cáo tình hình hoạt động tại điểm du lịch sinh thái thác Lưu Ly, các hoạt động chào mừng kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; chỉ đạo tổ chức cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc” năm 2019; ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; hướng dẫn tổ chức các hoạt động nhân ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3/2019); ban hành Kế hoạch công tác gia đình năm 2019.

Tổ chức lễ hội Tâm N’Ngăp Bon tại bon Bu Păh, xã Trường Xuân; tổ chức giải Việt dã truyền thống huyện Đăk Song và thành lập đoàn tham gia Giải Việt dã tỉnh Đăk Nông năm 2019; tổ chức lễ phát động ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2019; Công nhận các danh hiệu văn hóa năm 2018.

3.2. Giáo dục và đào tạo

Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý chuyên môn các trường học theo kế hoạch. Tiến hành kiểm tra, hoàn tất hồ sơ đề nghị UBND tỉnh kiểm tra, công nhận trường mầm non Hướng Dương đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 cuối tháng 4 năm 2019 hoàn thiện Đề án sắp xếp lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trình UBND tỉnh phê duyệt. Tổ chức thi chọn học sinh giỏi lớp 9, thi các môn văn hóa 6,7,8 và tham gia kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh. Tham gia hội thi giáo viên tiêu học dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2018 – 2019.

3.3. Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Trong tháng, tổ chức khám chữa bệnh cho 7.567 lượt người; lũy kế là 26.203 lượt người (tại Trung tâm y tế 18.618 lượt người, đạt 23%KH, giảm 619 lượt so với cùng kỳ năm 2018; tại Trạm y tế xã, thị trấn 7.585 lượt). Chất lượng khám chữa bệnh được cải thiện, ngày càng đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, giảm tải cho tuyến trên; đặc biệt tạo điều kiện thuận lợi để người nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em dưới 6 tuổi, các đối tượng chính sách được khám chữa bệnh miễn phí thông qua bảo hiểm Y tế. Tuy nhiên, chỉ tiêm tiêm chủng Vaccin Combifive chưa đạt, do mới được sử dụng lần đầu nên người dân chưa hiểu, yên tâm nên số trẻ được tiêm chưa đạt theo độ tuổi, nguồn nhân lực về y tế chưa đáp ứng yêu cầu.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu dân số tham gia BHYT năm 2019; đảm bảo vệ sinh ATTP; Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; hoạt động công tác y, dược, YHCT và mỹ phẩm năm 2019. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết nguyên đán 2019; đã kiểm tra 23 cơ sở; có 03 cơ sở vi phạm đã được xử lý; kiểm tra hành nghề y, dược, mỹ phẩm tư nhân 15 cơ sở, xử lý 01 cơ sở vi phạm theo quy định.

Ghi nhận 39 ca bệnh truyền nhiễm, gồm: Sốt xuất huyết có 08 ca; Tiêu chảy cấp có 04 ca; Thủy đậu 03 ca; Lý trực trùng 03 ca; Viêm gan vi rút B 14 ca; Quai bị 01 ca; tay chân miệng 01 ca; Lý Amip 01 ca; Sốt rét 01 ca; Sởi 03 ca. Các bệnh truyền nhiễm khác tương đối ổn định.

3.4. Công tác chính sách xã hội

Chi trả trợ cấp tháng 01, 02 và 3 năm 2018 cho 4.409 lượt các đối tượng chính sách người có công, bảo trợ xã hội và triển khai thực hiện các chế độ chính sách đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho các đối

tượng chính sách người có công và thân nhân, bảo trợ xã hội và hộ nghèo, cận nghèo dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019, với tổng số tiền 2.195.945.000 đồng.

Ban hành mới 30 quyết định hưởng bảo trợ xã hội hàng tháng; mua, cấp phát 17.010 gạo cứu đói cho 1.134 khẩu thiêu đói nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 và 31.890 kg gạo cứu đói cho 1.063 khẩu thiêu đói dịp giáp hạt đầu năm 2019.

Phê duyệt danh sách 18 hộ nghèo được hỗ trợ nhà ở nhân kỷ niệm 15 thành lập tỉnh; phê duyệt 457 hộ thoát nghèo, 746 hộ thoát cận nghèo năm 2019. Cấp phát 4.309 thẻ BHYT cho hộ nghèo, 3.555 thẻ BHYT cho hộ cận nghèo và hộ cận nghèo đồng bào DTTS, 876 thẻ BHYT bảo trợ xã hội và 12.587 thẻ BHYT cho trẻ em.

Ban hành Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2019; phân bổ 18 chỉ tiêu xuất khẩu lao động năm; xây dựng kế hoạch và chỉ tiêu giải quyết việc làm năm 2019; triển khai công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em năm 2019.

3.5. Truyền thanh và truyền hình

Xây dựng 22 chương trình thời sự phát thanh và 10 chương trình thời sự truyền hình; 03 chương trình phát thanh, 03 chương trình ca nhạc và 02 chương trình Truyền hình mừng xuân Kỷ Hợi 2019; thực hiện 06 trang địa phương truyền hình phát trên sóng Đài phát thanh truyền hình tỉnh; 21 chuyên mục với các chủ đề như: an toàn giao thông, Thuế và cuộc sống; Khoa học Kỹ thuật với Nhà nông, dân số và sức khỏe và cải cách hành chính phát vào thứ 2 và thứ 5 hàng tuần. Thực hiện tốt việc tiếp phát sóng FM của Đài Tiếng nói Việt Nam và Đài PTTH tỉnh; chương trình truyền hình VTV1 và Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh theo quy định.

4. Về quản lý đất đai, cải cách hành chính và nội chính

4.1. Quản lý đất đai và bảo vệ môi trường

Ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác quản lý, sử dụng đất đai, trật tự xây dựng gắn liền với quản lý dân cư năm 2019; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xử lý vi phạm trong lĩnh vực đất đai và trật tự xây dựng, hành lang an toàn giao thông đường bộ; báo cáo tuyết minh thống kê đất đai năm 2018; lập kế hoạch sử dụng đất năm 2019 và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020.

Triển khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 51 hộ, diện tích là 24,57ha (*lũy kế 578 hộ gia đình, với tổng diện tích 320,14ha, trong đó 2,19ha đất ở; 317,95 ha đất nông nghiệp*); cấp đổi cấp lại cho 45 trường hợp (*lũy kế 113 trường hợp*); chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở cho 14 trường hợp (*lũy kế 51 trường hợp*), từ đất trồng cây hàng năm sang đất trồng cây lâu năm cho 074 trường hợp (*lũy kế 04 trường hợp*); gia hạn sử dụng đất cho 02 trường hợp trường hợp (*lũy kế 05 trường hợp*).

Ban hành văn bản chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý khoáng sản, nhất là quản lý về khai thác đá cây, đá cột, khai thá đất làm vật liệu san lấp. Kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh môi trường, thu gom rác thải của các đơn vị cung ứng dịch vụ; kiểm tra, giám sát vệ sinh môi trường các trang trại chăn nuôi heo tại xã Nam Bình.

4.2. Cải cách hành chính và giải quyết TTHC

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019; kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019; Quy định đánh giá, xác định Chỉ số Cải cách hành chính các xã, thị trấn; Ban hành kế hoạch và kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2019; Báo cáo công tác CCHC quý I năm 2019.

Trong tháng I/2019 (từ ngày 01/01/2019 đến ngày 13/3/2019), trên địa bàn toàn huyện tiếp nhận 5.818 hồ sơ (trong đó: tồn trước chuyển qua 518 hồ sơ; tiếp nhận mới 5.300 hồ sơ); đã giải quyết 5.115 hồ sơ, trong đó 5.092 hồ sơ đúng hạn, chiếm 99,5%; hồ sơ quá hạn 23 hồ sơ, chiếm 0,5% (nguyên nhân do UBND cấp xã thực hiện); số hồ sơ đang giải quyết 308 hồ sơ (trong hạn 303 hồ sơ, quá hạn 05 hồ sơ); số hồ sơ đang tạm dừng 261 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính); hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân là 112 hồ sơ; số hồ sơ đã hủy 22 hồ sơ.

4.3. Tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền

Nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung; cho hưởng và tăng phụ cấp thâm niên nhà giáo; phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đợt 2 năm 2018; cho nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của chính phủ với 03 viên chức; chấm dứt hợp đồng làm việc đối với 02 viên chức giáo dục; Giao biên chế hành chính, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các cơ quan chuyên môn, đơn vị năm 2019; xử lý kỷ luật khiển trách 03 viên chức, buộc thôi việc 02 viên chức giáo dục. Báo cáo tình hình thực hiện tinh giản biên chế ngành giáo dục; kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; tình hình bộ máy quản lý tài chính, kế toán của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Triển khai thực hiện Thông tư số 04/2018/TT-BNV của Bộ Nội vụ về hướng dẫn về thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán; Báo cáo kết quả kiểm điểm trách nhiệm theo Kết luận số 242/KL-TTr ngày 29/11/2018 của Thanh tra tỉnh về đầu tư xây dựng một số công trình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn; Đề nghị Sở Nội vụ chuyển ngạch và chuyển xếp lương mới cho 03 trường hợp là cán bộ, công chức cấp xã có bằng cấp chuyên môn từ trung cấp trở lên;

Đăng ký cán bộ, công chức cấp xã tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 124 năm 2019; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện năm dân vận chính quyền năm 2019. Rà soát điều kiện, tiêu chuẩn sáp nhập thôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn huyện theo quy định; bàn giao hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính theo dự án 513 cho các xã, thị trấn; tặng danh hiệu Lao động tiên tiến cho 135 cá nhân và 16 tập thể; chiến sĩ thi đua cấp cơ sở cho 02 cá nhân năm 2018.

4.4. Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng

Kết luận Thanh tra việc thu quản lý, sử dụng ngân sách, thu chi các khoản phí, lệ phí và huy động đóng góp tại UBND xã Thuận Hà; dự thảo kết luận thu, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tại trường mẫu giáo Hướng dương, Hoa Mai, Vành Khuyên, Sơn Ca, Hoa Sen; Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai và việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai tại UBND xã Nam Bình, Đăk N'Drung, Đăk Hòa và Đăk Môl; Thanh tra việc thu, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp của học sinh tại trường tiểu học Lê Văn Tám, Nguyễn Bá Ngọc, Trần Hưng Đạo, Tô Hiệu, Nguyễn Bình Khiêm, Trần Quốc Toản.

Tổng số đơn vị được thanh tra 16; đã ban hành kết luận 01 đơn vị; sai phạm: 01 đơn vị; nộp trả ngân sách nhà nước: 2.910.000 đồng.

4.5. Công tác tiếp dân, xử lý khiếu nại, tố cáo

Trong tháng, tiến hành tiếp 04 lượt với 06 người đến khiếu nại, tố cáo (lũy kế 21 lượt với 21 người đến khiếu nại, tố cáo; giảm 12% so với cùng kỳ năm 2018). Trong

đó: Tiếp thường xuyên: 19 lượt với 17 người; tiếp định kỳ và đột xuất: 02 lượt với 04 người. Nội dung chủ yếu là kiến nghị việc cưỡng chế, tố cáo hành vi chiếm đoạt tài sản và tranh chấp đất đai. Căn cứ vào nội dung vụ việc, Ban Tiếp công dân tiếp nhận đơn, hướng dẫn công dân gửi đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tiếp nhận 11 đơn với 10 vụ việc gồm: 01 đơn/01 vụ khiếu nại, 09 đơn/08 vụ kiến nghị, 01 đơn/ 01 vụ tố cáo (lũy kế 49 đơn với 42 vụ việc gồm: 05 đơn/ 03 vụ khiếu nại; 03 đơn/03 vụ tố cáo, 40 đơn/ 35 vụ kiến nghị và 01 đơn/ 01 vụ tranh chấp; giảm 2% so với cùng kỳ năm 2018). Nội dung chủ yếu là khiếu nại việc cưỡng chế đất, kiến nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tố cáo hành vi chiếm đoạt tài sản và tranh chấp đất đai. Căn cứ vào nội dung đơn, cơ quan chuyên môn đã chuyển đơn và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Nhìn chung công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số xã chưa chủ động, tích cực; việc giải quyết còn mang tính sự vụ, công tác dự báo còn nhiều hạn chế; việc phối hợp xử lý khiếu kiện đồng người, phức tạp chưa chặt chẽ; còn nhiều sai sót về trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết.

4.6. Công tác tư pháp

Xây dựng và triển khai Kế hoạch: công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019; theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công năm 2019; phò biến, giáo dục pháp pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2019.

Cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc cho 12 trường hợp (lũy kế 15 trường hợp); đăng ký khai sinh có yếu tố người nước ngoài cho 01 trường hợp; kết hôn có yếu tố nước ngoài 01 trường hợp (lũy kế 03 trường hợp).

Công tác hòa giải ở cơ sở: tổng số vụ thụ lý 09 vụ; lũy kế 23 vụ, trong đó: số vụ về hôn nhân và gia đình 09 vụ; số vụ về đất đai: 12 vụ; số vụ việc khác 02 vụ. Hòa giải thành 18 vụ việc, chiếm 78%; hòa giải không thành 05 vụ việc chiếm 22%. Đăng ký khai sinh cho 322 trường hợp, trong đó (nam 166; nữ 156); Đăng ký khai tử: 38 trường hợp (nam: 20; nữ: 18; đăng ký kết hôn cho 99 trường hợp (trong đó: kết hôn lần đầu 92 trường hợp; kết hôn lần 2 là: 07 trường hợp).

4.7. Công tác dân tộc, tôn giáo

Cấp phát 45 thẻ BHYT (lũy kế là 9.358 thẻ BHYT) khám chữa bệnh cho đối tượng dân tộc thiểu số; tổ chức gặp mặt, tặng quà người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp Tết Nguyên đán 2019; thăm, chúc tết, tặng quà 21 bon đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, với tổng số tiền 126.000.000 đồng. Phê duyệt danh sách 16 hộ gia đình (lũy kế 53 hộ gia đình) đồng bào DTTS tại chỗ được hỗ trợ lãi suất, với tổng số tiền hỗ trợ là 156.870.635 đồng; chi trả hỗ trợ lãi suất cho 106 hộ nghèo dân tộc thiểu số tại chỗ với tổng số tiền là 130.923.261 đồng; Tiếp nhận, hỗ trợ kinh phí học tập cho sinh viên DTTS thuộc diện hộ nghèo năm 2018 với số tiền là 1.500.000 đồng; cấp phát tiền Tết cho 611 hộ nghèo đồng bào DTTS với tổng số tiền là 183.300.000 đồng. Nhìn chung, việc tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc kịp thời, đúng quy định.

Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, các cơ quan liên quan quản lý các hoạt động dịp lễ Hè nguyên năm Mậu Tuất, lễ Thượng nguyên và dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 của các chùa, thiền viện; kiểm tra tình hình sinh hoạt tôn giáo tại xã Nam Bình, Đăk N'Drung; kiểm tra, xử lý việc xây dựng nhà trái phép tại thôn 5, xã Nâm N'Jang;

quản lý các hoạt động trong các cuộc lễ ngoài chương trình thông báo hàng năm. Tình hình hoạt động của các tôn giáo diễn ra bình thường, tuân thủ các quy định của pháp luật và nội dung đăng ký với chính quyền.

5. Về đảm bảo quốc phòng, an ninh

5.1. Công tác quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến bảo đảm an toàn cho cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo triển khai nhiệm vụ quân sự – quốc phòng năm 2019 các xã, thị trấn; triển khai nhiệm vụ công tác quân sự, quốc phòng địa phương năm 2019; tổ chức lực lượng trực SSCĐ bảo vệ Tết Nguyên đán 2019; ban hành kế hoạch tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cho xã Thuận Hạnh và Trường Xuân năm 2019; xây dựng văn kiện và tổ chức luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu năm 2019; chỉ đạo xã trường xuân thành lập aDQTT; báo cáo khảo sát xã, thị trấn trọng điểm về quốc phòng – an ninh năm 2019; Tổ chức lễ ra quân huấn luyện, lễ giao nhận quân năm 2019 trang trọng, an toàn; tổng quân số được giao là 110 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu (quân sự 95 thanh niên; Công an 15 thanh niên).

Chỉ đạo cBB6 xây dựng thao trường chiến thuật tại thông 8, xã thuận Hà; xây dựng công sự trận địa tại khu sơ tán phục vụ luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu năm 2019.

5.2. An ninh trật tự, an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện cơ bản ổn định; an ninh nông thôn vẫn có những diễn biến phức tạp liên quan đến giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai. Tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng vẫn diễn biến phức tạp.

- *Phạm pháp hình sự:* xảy ra 09 vụ (gồm: 01 vụ giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, 01 vụ cướp tài sản, 01 vụ cố ý gây thương tích, 02 vụ trộm cắp tài sản, 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 01 vụ cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự và 02 vụ đánh bạc), giảm 04 vụ so với cùng kỳ năm trước. Hậu quả làm 01 người bị thương, mất 02 xe máy, 01 xe cồng, 3,49m³ gỗ và số tiền 7.500.000 đồng; đã điều tra làm rõ 09/09 vụ, 16 đối tượng, đạt tỷ lệ 100%.

- *Vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường:*

Phát hiện, bắt giữ 05 vụ, 06 đối tượng vận chuyển lâm sản, 01 vụ cất giấu lâm sản trái phép, thu giữ 20,55m³ gỗ các loại, danh cung cỏ hồ sơ xử lý theo quy định ; chuyển Hạt Kiểm lâm xử lý 03 vụ, 03 đối tượng.

- *Tội phạm ma túy:* phát hiện, bắt giữ 01 vụ 03 đối tượng mua bán trái phép chất ma túy; 03 vụ, 03 đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ 01 xe máy, 02 điện thoại di động, 3,16 gam Heroin, 0,3 gam Methamphetamine, 02 gói chứa thảo mộc và số tiền 500.000 đồng. Đã khởi tố 02 vụ 02 bị can, đang cung cỏ hồ sơ xử lý 02 vụ, 04 đối tượng còn lại.

- *Tình hình TTATGT:* xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông (giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm trước), làm 01 người chết (giảm 01 người chết), hư hỏng 01 xe ô tô, 01 xe máy thiệt hại khoảng 15 triệu đồng. Nguyên nhân tai nạn được xác định do người điều khiển phương tiện đi không đúng phần đường.

Tổ chức 174 ca tuần tra kiểm soát giao thông, kiểm tra 849 trường hợp, nhắc nhở 59 trường hợp, lập biên bản 800 trường hợp; tạm giữ 333 phương tiện và 467 giấy tờ xe; ra quyết định xử phạt 696 trường hợp, nộp Kho bạc nhà nước 513.920.000 đồng. Kiểm tra lưu trú 36 lượt, 79 hộ 280 khẩu; qua kiểm tra phát hiện 10 hộ 45 khẩu

vi phạm không khai báo lưu trú, đã lập biên bản xử lý. Kiểm tra ngành nghề kinh doanh có điều kiện 06 lượt, đã kiểm tra 27 cơ sở; qua kiểm tra phát hiện 03 cơ sở vi phạm, đã tiến hành lập biên bản xử lý theo quy định.

6. Đánh giá chung

Trong tháng 3 và quý I/2019, tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục phát triển ổn định; diện tích gieo trồng các loại cây trồng vụ Đông Xuân 2018-2019 vượt so với kế hoạch. Công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân được triển khai kịp thời, đầy đủ đúng quy định; công tác phòng, chống cháy rừng được triển khai chủ động; hoạt động thương mại tiếp tục tăng trưởng, hàng hóa đa dạng, giá cả ổn định; dự toán chi ngân sách được đảm bảo ngay từ đầu năm.

Đời sống tinh thần, vật chất của nhân dân được cải thiện; giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển về quy mô và chất lượng; công tác xã hội hoá giáo dục có nhiều khởi sắc; phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư được nhân rộng trên toàn huyện; các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao diễn ra sôi nổi, sâu rộng trong toàn dân. Công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân được chú trọng; Chính sách dân tộc, tôn giáo và an sinh xã hội được quan tâm; an ninh quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội và giao thông được đảm bảo; lễ giao, nhận quân được tổ chức trang trọng, an toàn và đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch.

7. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Việc chấp hành Quy chế làm việc của UBND huyện và chế độ báo cáo vẫn chưa được các phòng ban, ngành, các xã, thị trấn thực hiện nghiêm, đúng thời gian; nội dung tham mưu đề xuất của một số phòng ban, đơn vị chưa chủ động, kịp thời và đảm bảo chất lượng. Sự phối hợp giải quyết công việc giữa các phòng, ban chuyên môn và các xã, thị trấn có chuyển biến nhưng chưa chặt chẽ; kỷ cương hành chính, kỷ luật công vụ một số nơi chưa tốt, chưa chủ động và còn chậm trong thực hiện nhiệm vụ kết luận, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện giao.

UBND các xã, thị trấn Đức An chưa làm hết trách nhiệm trong công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, hành lang ATGT đường bộ (không xử lý dứt điểm từ đầu, khi sự việc nghiêm trọng mới báo cáo vượt thẩm quyền, dùn đầy trách nhiệm, công tác báo cáo định kỳ về quản lý trật tự xây dựng chưa nghiêm túc, đúng thời gian quy định). Công tác khoán quản lý, bảo vệ rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân triển khai chậm; tình trạng phá rừng trái phép lấy đất săn xuất xảy ra tập trung chủ yếu tại lâm phần Công ty Đức Hòa và Đak N'tao quản lý.

Công tác tiếp công dân ở cơ sở chưa thật sự hiệu quả, chưa gắn việc tiếp dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc xử lý đơn thư chưa đúng trình tự theo quy định. Việc xác nhận của chính quyền địa phương về nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm xây dựng nhà của người dân còn chậm, chưa chính xác, dẫn đến phải xác nhận lại nhiều lần gây mất thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ đền bù các dự án.

Việc quản lý và sử dụng ngân sách ở cấp xã chưa chủ động, còn trông chờ vào ngân sách cấp trên; việc triển khai xây dựng, giải ngân các công trình theo kế hoạch và thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng còn chậm.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÁNG 4, QUÝ II NĂM 2019

Để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 4 và quý II năm 2019; UBND huyện yêu cầu các phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn Đức An bám sát và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 230/KH-UBND, ngày 28/12/2018 của UBND huyện triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/NQ-HĐND,

ngày 25/12/2018 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội năm 2019, chương trình công tác trọng tâm năm 2019; đồng thời tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Triển khai kế hoạch sản xuất vụ Hè thu; triển khai, theo dõi các mô hình nông nghiệp công nghệ cao. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra hồ đập, kênh mương và công tác quản lý điều tiết nước để phục vụ sản xuất, triển khai các biện pháp chống hạn trên địa bàn huyện. Tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại trên các loại cây trồng và vật nuôi.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm dịch động vật ra vào địa bàn huyện. Kiểm soát chặt chẽ việc giết mổ gia súc, gia cầm đảm bảo an toàn vệ sinh phòng dịch và an toàn thực phẩm cho người sử dụng; xây dựng kế hoạch phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, kịp thời đối phó với các tình huống có thể xảy ra trong mùa mưa 2019; triển khai trồng cây phân tán nhân dịp 19/5.

Tiến hành rà soát, lập phương án cưỡng chế thu hồi 14,114 ha đất của Công ty Lâu Đài bị lấn, chiếm giao Công ty Đăk N'tao quản lý. Tăng cường hoạt động Đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị 12/CT-TTg của huyện, xã; thường xuyên kiểm tra, truy quét các tụ điểm về phá rừng, khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị chủ rừng thực hiện nghiêm các qui định về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Tiếp tục rà soát, củng cố hồ sơ và xử lý các hộ gia đình, cá nhân lấn chiếm, sử dụng đất lâm nghiệp trái phép. Tăng cường kiểm tra, ngăn chặn tái lấn, chiếm diện tích rừng bị phá, diện tích đã cưỡng chế, giải tỏa.

1.2. Công nghiệp - xây dựng, thương mại và dịch vụ

Thẩm định các hồ sơ thiết kế kỹ thuật - dự toán do các chủ đầu tư trình; tăng cường công tác kiểm tra, quản lý trật tự xây dựng, hành lang ATGT trên địa bàn và xử lý nghiêm theo quy định; xây dựng các đề tài, nhiệm vụ triển khai mô hình KHCN. Thực hiện các nội dung liên quan đến quy hoạch chung đô thị thị trấn Đức An; xây dựng phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ xã Đăk N'Drung và xã Nâm N'Jang.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, tập trung giải quyết các khó khăn của các dự án, đảm bảo khối lượng để giải ngân vốn đầu tư theo dự toán.

1.3. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản

Đẩy mạnh công tác quản lý đất đai trên địa bàn; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp lấn, chiếm đất trái quy định. Tiếp tục thực hiện việc cấp GCN QSD đất theo Kế hoạch; công bố kế hoạch sử dụng đất năm 2019 và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020; triển khai đồng bộ các giải pháp về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 27/7/2016 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng đất đai gắn liền với quản lý dân cư giai đoạn 2016-2020; Kiểm tra các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn.

1.4. Quản lý tài chính, đầu tư phát triển và đền bù, GPMB

Đảm bảo nguồn kinh phí chi thường xuyên của các đơn vị thu hưởng ngân sách; đôn đốc thu thuế, phí, lệ phí; xử lý nợ đọng thuế để nộp ngân sách; kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu của các đơn vị. Tập trung quyết toán thu, chi NSNN năm 2018 và

báo cáo tổng quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2018; dự kiến danh mục đầu tư năm 2020.

Chỉ đạo các chủ đầu tư triển khai xây dựng công trình, giải ngân theo kế hoạch và thanh quyết toán vốn dứt điểm, đúng tiến độ. Tăng cường công tác kiểm tra, nghiệm thu, giám sát chất lượng công trình, xử lý nghiêm các chủ đầu tư, các đơn vị thi công chậm trễ trong công tác quyết toán dự án hoàn thành; kiểm tra, rà soát, điều chuyển vốn đối với các công trình chậm tiến độ không có lý do; Các dự án đã được quyết định đầu tư phải thực hiện đúng theo mức vốn kế hoạch được giao.

Giải quyết một số tồn tại trong công tác đền bù GPMB các công trình còn tồn đọng; lập phương án bồi thường, GPMB công trình: Đường hầm phân đội bộ binh, cụm điểm tựa xã Thuận Hạnh; lập phương án và công khai bồi thường GPMB công trình: mương thoát nước dự án: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14 đoạn Km 817- Km 887 theo hình thức BOT; phê duyệt phân lô chi tiết khu Quy hoạch phân lô chi tiết khu dân cư tại tổ dân phố 6, thị trấn Đức An.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Văn hóa thông tin, thể dục thể thao

Tập trung tuyên truyền các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các hoạt động về phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh diễn ra trên địa bàn. Nâng cao chất lượng, số lượng cũng như thời lượng các chương trình Phát thanh và Truyền hình, thực hiện tốt công tác tiếp sóng chương trình Phát thanh, Truyền hình của Đài Trung ương, Đài PT-TH tỉnh, xây dựng và phát sóng các trang địa phương phát trên sóng Đài Phát thanh huyện.

Tập trung tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhân các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của dân tộc và địa phương như: chào mừng 30/4 - 1/5, sinh nhật Bác 19/5, kỷ niệm 18 năm thành lập huyện. Tổ chức lễ hội dân gian dân tộc M'nông tại xã Đăk N'Drung; Kiểm tra công tác triển khai đời sống văn hóa ở các xã, thị trấn; Tổ chức giải bóng chuyền chào mừng kỷ niệm 44 năm Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước và 133 năm ngày Quốc tế lao động 1/5/2019

2.2. Giáo dục và đào tạo

Tiếp tục xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề và chuyên môn tại các đơn vị trường học theo kế hoạch. Hoàn thành xây dựng trường mầm non Hướng Dương đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2019; Ôn tập, tổ chức thi học kỳ II; xét hoàn thành chương trình tiểu học và tốt nghiệp lớp 9.

Thực hiện công tác bàn giao chất lượng, bàn giao học sinh về địa phương. Hướng dẫn học sinh sinh hoạt hè; hoàn thành công tác đánh giá xếp loại cuối năm thi đua, khen thưởng; báo cáo tổng kết năm học. Triển khai công tác tuyển sinh năm học 2019 – 2020, thực hiện kế hoạch sửa chữa cơ sở vật chất trong hè năm 2019.

2.3. Y tế, chăm sóc sức khoẻ và dân số

Duy trì và thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh cho người bệnh. Xây dựng và triển khai “Tháng hành động an toàn thực phẩm”; chủ động xử lý ổ dịch nhỏ kịp thời nhằm hạn chế thấp nhất sự lây lan; tăng cường cán bộ y tế dự phòng xuống cơ sở, giám sát báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh, công tác khám chữa bệnh cho nhân dân; thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn, sử dụng nguồn thuộc BHYT; tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình mục tiêu về dân số - kế hoạch hóa gia đình. Đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện tốt chỉ tiêu các chương trình, công tác Y tế năm 2019.

2.4. Giảm nghèo và an sinh xã hội

Thực hiện giải quyết các hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội; chi trả trợ cấp tháng cho các đối tượng chính sách người có công, bảo trợ xã hội. Thực hiện các chính sách ưu đãi cho người có công với cách mạng và thân nhân. Phối hợp rà soát cấp thẻ BHYT năm 2019 cho các đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ.

Phê duyệt danh sách thoát nghèo, thoát cận nghèo, danh sách hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập, hộ nghèo theo tiêu chí thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản để thực hiện chính sách an sinh xã hội theo quy định; Kế hoạch triển khai tháng An toàn vệ sinh lao động năm 2019; tổ chức Tết thiều nhi 01/6/2019; tập huấn công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, tập huấn chính sách người có công, tập huấn bảo trợ xã hội.

2.5. Công tác cải cách hành chính

Tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Triển khai thực hiện tốt các tiêu chí đánh giá, xếp loại chỉ số CCHC theo Quyết định số 1567/QĐ-UBND, ngày 29/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu về cải cách hành chính và nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước. Kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn Đức An năm 2019.

2.6. Công tác tổ chức, xây dựng chính quyền

Tổng hợp hồ sơ đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng thâm niên vượt khung, cho hưởng và tăng thâm niên nhà giáo, thâm niên nghè đới với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện quy trình điều động, chuyển đổi vị trí công tác đới với cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đới với viên chức giáo dục.

Tiến hành sắp xếp các đơn vị sự nghiệp Giáo dục theo quy định; xét khen thưởng đới với công chức, viên chức giáo dục năm học 2018-2019.

2.7. Công tác dân tộc và tôn giáo

Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách dân tộc kịp thời, đúng đới tượng, đảm bảo công khai minh bạch; xây dựng Kế hoạch Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Đăk Song lần thứ 3, nhiệm kỳ 2019-2024; Hướng dẫn UBND các xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình 135 năm 2019; kế hoạch tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ HSSV dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND, ngày 24/10/2016 của UBND tỉnh; tiếp tục thực hiện hỗ trợ lãi suất đới với hộ đồng bào DTTS tại chõ giai đoạn 2015-2020 theo Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh; hỗ trợ lãi suất cho hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chõ theo Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

Triển khai UBND các xã, thị trấn, các cơ quan liên quan quản lý các hoạt động trong dịp lễ Phục sinh của đạo Công giáo và Tin lành, lễ Phật đản của đạo phật; Ban hành kế hoạch tự kiểm tra việc thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo cho UBND các xã, thị trấn; giải quyết tốt các nhu cầu sinh hoạt tôn giáo hợp pháp, thuận túy của chức sắc, chức việc, tín đồ và những vấn đề tôn giáo mới nảy sinh.

3. Công tác Quốc phòng - An ninh, Thanh tra, Tư pháp

3.1. Quốc phòng - An ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức huấn luyện cho cán bộ sỹ quan, QNCN, hạ sĩ quan, chiến sĩ theo kế hoạch, tiến trình biếu đã được phê duyệt; huấn luyện và kiểm tra các bài bắn theo kế hoạch; tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Thuận Hạnh và Trường Xuân năm 2019; chỉ đạo các đơn vị cơ sở tổ chức huấn luyện cho lực lượng DQTV theo chương trình.

Tập trung chỉ đạo công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu tuyên truyền, phát triển lực lượng cơ sở ngầm, kích động đồng bào dân tộc thiểu số biểu tình, bạo loạn, vượt biên trái phép; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả trong công tác phòng ngừa xã hội từ cơ sở; tập trung đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm nổi, các ổ nhóm tội phạm; tiếp tục xác minh, truy bắt và vận động đối tượng truy nã ra đầu thú. Nâng cao chất lượng công tác quản lý hành chính về an ninh trật tự; tăng cường công tác quản lý và kiểm tra các ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Đẩy mạnh công tác tuần tra kiểm soát giao thông trên các tuyến trọng điểm về trật tự an toàn giao thông vào các giờ cao điểm; kiềm chế và giảm thấp nhất tai nạn giao thông xảy ra.

3.2. Công tác thanh tra

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Tiếp tục duy trì tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; triển khai các đoàn thanh tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch.

3.3. Công tác tư pháp

Triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; công tác quản lý, xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ chính trị (khóa X) về chiến lược cải cách Tư pháp đến năm 2020. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn về nghiệp vụ cho cán bộ Tư pháp các xã, thị trấn; Kiểm tra việc ban hành văn bản tại UBND các xã, thị trấn. Thực hiện tốt công việc hành chính tư pháp theo cơ chế “một cửa”.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 3, quý I và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tháng 4, quý II năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song./.

Noi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UB MTTQ VN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng ban, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VP(V).



BÁO CÁO

**Công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư;
giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện Đăk Song quý I năm 2019**

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân:

Trong quý I năm 2019, tại trụ sở tiếp công dân của huyện đã tiến hành tiếp 21 lượt với 21 người đến khiếu nại, tố cáo. Trong đó:

- Tiếp thường xuyên: 19 lượt với 17 người;
- Lãnh đạo UBND huyện tiếp định kỳ và đột xuất: 02 lượt với 04 người;

Nội dung chủ yếu là Kiến nghị việc đền bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng, kiến nghị việc cưỡng chế giải tỏa đất, tố cáo hành vi chiếm đoạt tài sản và tranh chấp đất đai.

Căn cứ vào nội dung các vụ việc, Chỉ đạo Thanh tra huyện đã phối hợp với Ban tiếp công dân huyện hướng dẫn công dân gửi đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

a. **Tiếp nhận:** Trong quý I năm 2019, trên địa bàn huyện đã tiếp nhận 49 đơn với 42 vụ việc gồm: 05 đơn/ 03 vụ khiếu nại; 03 đơn/ 03 vụ tố cáo, 40 đơn/ 35 vụ kiến nghị và 01 đơn/ 01 vụ tranh chấp.

b. **Nội dung đơn gồm:** Nội dung chủ yếu là tố cáo hành vi cướp đoạt tài sản, lấn chiếm rừng thông cảnh quan Quốc lộ 14, kiến nghị về việc xem xét việc cấp chồng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cưỡng chế giải tỏa đất và tranh chấp đất đai.

c. Công tác xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo nhận được:

Căn cứ vào nội dung đơn, đã chỉ đạo Thanh tra huyện đã phối hợp với Ban tiếp công dân huyện trực tiếp chuyển đơn, tham mưu UBND huyện chuyển đơn và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

* **Đơn khiếu nại: 05 đơn/ 03 vụ, gồm**

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: 01 đơn/ 01 vụ.

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: 03 đơn/ 01 vụ;

- Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác: 01 đơn/ 01 vụ do Công an huyện xem xét giải quyết;

*** Đơn tố cáo: 03 đơn/ 03 vụ việc, gồm:**

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: Không.

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: không

- Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác: 02 đơn/ 02 vụ;

- Đơn không đủ điều kiện thụ lý: 01 đơn/01 vụ (đơn không ký tên)

*** Đơn kiến nghị: 40 đơn/ 35 vụ việc.**

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện: 19 đơn/ 17 vụ;

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: 12 đơn/ 09 vụ;

- Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác: 09 đơn/ 09 vụ;

*** Đơn phản ánh: không phát sinh**

*** Đơn tranh chấp: 01 đơn/ 01 vụ việc.**

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện: không;

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: không;

- Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác: 01 đơn/ 01 vụ, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện

3. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền:

a. **Công tác giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:** 01 đơn/ 01 vụ - Thanh tra huyện đang tham mưu giải quyết (Nguyễn Thanh Nga)

b. **Công tác giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:**

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện: Không phát sinh.

c. **Công tác giải quyết đơn kiến nghị thuộc thẩm quyền:**

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện: 19 đơn/ 17 vụ, đã giải quyết xong 09 vụ, còn lại 08 vụ đang giải quyết;

d. **Công tác giải quyết đơn tranh chấp thuộc thẩm quyền:** không phát sinh

e. **Công tác giải quyết đơn phản ánh thuộc thẩm quyền:** không phát sinh

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

a. Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: không

- Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: không
- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra:

b. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số đơn vị có vi phạm/số đơn vị được thanh tra, kiểm tra:
- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra:
- Kiến nghị: kiểm điểm rút kinh nghiệm.
- Kết quả thực hiện các kiến nghị:

5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

II. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo hiện nay:

Nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh khiếu nại, tố cáo là do nhận thức của một số người dân đối với pháp luật về khiếu nại, tố cáo chưa cao; Một số chính sách về đất đai thường xuyên thay đổi nên một số người có tình khiếu nại có lợi, gây nên sự mất công bằng trong việc chấp hành pháp luật.

2. Nhận xét đánh giá về kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư giải quyết khiếu nại, tố cáo

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhưng các cơ quan chức năng trong huyện luôn quan tâm đến công tác tiếp công dân, cụ thể đã bố trí trụ sở tiếp dân ở địa điểm thuận tiện, trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện cần thiết để công dân đến trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được dễ dàng, thuận lợi. Quy định rõ thời gian tiếp công dân, lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo.

Tuy nhiên, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương vẫn chưa thực sự chủ động, tích cực; việc giải quyết còn mang tính sự vụ, công tác quản lý Nhà nước dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo còn nhiều hạn chế; việc phối hợp xử lý khiếu kiện đồng người, phức tạp ở một số xã, thị trấn chưa chặt chẽ; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo còn nhiều sai sót về trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết.

3. Những hạn chế, yếu kém trong giải quyết khiếu nại, tố cáo và nguyên nhân hạn chế, yếu kém

- Công tác tiếp công dân ở một số đơn vị chưa thật sự hiệu quả, chưa gắn việc tiếp dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc bố trí cán bộ tiếp dân chưa đảm bảo về năng lực, trình độ nên hiệu quả tiếp dân còn hạn chế; thủ trưởng đơn vị chưa thực hiện thường xuyên lịch tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo; việc xử lý đơn thư chưa theo quy định của pháp luật.

- Một số đơn vị chưa coi trọng việc phối hợp với các đoàn thể quần chúng, chưa làm tốt việc hòa giải tranh chấp trong nội bộ nhân dân về khiếu kiện mới phát sinh. Việc chấp hành quy định về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại chưa đúng quy định.

- Nguyên nhân cơ bản là do việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tuy có chuyển biến nhưng chưa cao. Vai trò của các cấp chính quyền, đoàn thể chính trị và các cơ quan chuyên môn chưa quan tâm đến công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động còn nặng về biện pháp hành chính nên kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo hiệu quả còn hạn chế. Mặt khác sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong triển khai còn thiếu đồng bộ, mang tính hình thức, hiệu quả phối hợp không cao.

4. Một số vướng mắc hiện nay

- Trong thực tế, có nhiều vụ khiếu nại đã được Chủ tịch UBND tỉnh đã giải quyết lần hai có hiệu lực pháp luật, nhưng công dân vẫn có đơn tiếp tục khiếu nại đến cơ quan Nhà nước ở Trung ương, địa phương và cơ quan báo chí. Do sự phối hợp chưa chặt chẽ nên thường xử lý chuyển đơn hoặc hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền tạo nên sự hiểu lầm cho người khiếu nại để kéo dài vụ việc, đây là vấn đề vướng mắc khi xử lý những vụ việc đã có quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật.

- Việc xử lý các trường hợp lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để kích động, lôi kéo, làm mất trật tự công cộng và tố cáo sai chưa được xử lý nghiêm minh. Nguyên nhân do pháp luật chưa có chế tài quy định cụ thể để xử lý vấn đề này.

III. Một số nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2019:

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 14-CT/HU ngày 14/12/2016 của Huyện ủy Đăk Song về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện;

- Chỉ đạo Thanh tra huyện triển khai các đoàn thanh tra kinh tế - xã hội đã được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt;

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, xác minh các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện còn tồn đọng và mới phát sinh;

- Chỉ đạo UBND các xã và thị trấn Đức An thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;

- Chỉ đạo Ban tiếp công dân phối hợp các phòng, ban trực thuộc tiếp tục duy trì tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

- Triển khai các công tác khác.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Tiếp tục quán triệt sâu rộng tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân;

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, việc tuyên truyền giáo dục phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, có chiều sâu;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, kết hợp với rà soát, chỉ đạo hướng dẫn giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Quá trình thanh tra, kiểm tra cần phối hợp với Ủy ban kiểm tra để xem xét trách nhiệm những nơi làm không đúng.

- Các ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh xem xét bổ trí cán bộ chuyên trách công tác tiếp công dân cấp huyện để đảm bảo nhiệm vụ công tác tiếp công dân.

Trên đây là kết quả công tác thanh tra, công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo quý I/2019 và nhiệm vụ công tác quý II/2019, UBND huyện Đăk Song báo cáo Thanh tra tỉnh tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông biết để có ý kiến chỉ đạo. 

Nơi nhận: 

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- CT, Các PCT UBND huyện;
- Vp HĐND&UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Ban tiếp công dân huyện;
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phò



TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN QUÝ I NĂM 2019
(số liệu tính từ ngày 15/12/2018 đến 11/3/2019)

Đơn vị	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo								Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)								Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)			Ghi chú			
	Vụ việc		Đoàn đông người						Vụ việc		Đoàn đông người		Vụ việc		Khiếu nại				Tố cáo				Phản ánh, kiến nghị, khác	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết		Ghi chú				
			Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh							Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa...	Về chính sách	Về nhà, tài sản	Về chế độ CC, VC	Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực CT, VH, XH khác	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Đã có QĐ giải quyết (lần 1,2, cuối cùng)	Đã có bản án của Tòa						
	Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh							Cũ	Mới phát sinh	Cũ	Mới phát sinh	Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực CT, VH, XH khác	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Đã có QĐ giải quyết (lần 1,2, cuối cùng)	Đã có bản án của Tòa						
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
huyện Đăk Song	19	17	0	17	0	0	0	0	2	4	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	21	4	17			
Tổng	19	17	0	17	0	0	0	0	2	4	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	21	0	4	17	0	0



TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TÓ CÁO QUÝ I NĂM 2019
 (số liệu tính từ ngày 15/12/2018 đến 11/3/2019)

Đơn vị	Tiếp nhận *										Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)										Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo				Ghi chú							
	Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn ký trước chuyển sang		Đơn đủ điều kiện xử lý	Theo nội dung										Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết				Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo										
	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên		Khiếu nại		Tố cáo								Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần	Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền	Số công văn đơn đốc việc giải quyết	Khiếu nại	Tố cáo							
	Tổng số đơn	Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC, VC	Lĩnh vực CT, VH, XH khác	Lĩnh vực tư pháp	về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	về Đảng	Lĩnh vực khác	Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần													
MS	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=8+9+10+11	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17+18+19	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	
huyện Dak Song	49	5	44			48	5	4	0	0	0	0	1	0	2	0	1	0	0	1	5	2	0	3	4	0	42	3	3	1	1	0	
Tổng	49	5	44	0	0	48	5	4	0	0	0	0	1	0	2	0	1	0	0	1	5	2	0	3	4	0	42	3	3	1	1	0	0

Số: 84 /BC - UBND

Đăk Song, ngày 10 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính Quý I năm 2019

Thực hiện Công văn số 4096/SNV - CCHC ngày 02/8/2017 của Sở Nội vụ tỉnh Đăk Nông về việc Quy định chế độ báo cáo công tác CCHC theo định kỳ.

UBND huyện báo cáo công tác cải cách hành chính quý I năm 2019 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức, chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Triển khai Nghị quyết số 30c/NQ - CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trên 06 nội dung và dẫn của tỉnh về cải cách hành chính (CCHC); Chương trình, kế hoạch CCHC theo từng giai đoạn và hàng năm của tỉnh. UBND huyện đã chủ động xây dựng kế hoạch CCHC, kế hoạch tự kiểm tra, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị mình và đã ban hành:

- Kế hoạch số 1367/KH - UBND ngày 24/12/2018 kế hoạch CCHC huyện năm 2019; Kế hoạch số 148/KH - UBND ngày 25/01/2019 về việc cải thiện nâng cao Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (Chỉ số PAPI) của huyện Đăk Song năm 2019; Kế hoạch số 211/KH - UBND ngày 26/11/2018 cải thiện nâng cao chỉ số chi phí không chính thức năm 2019 và những những năm tiếp theo; Kế hoạch số 16/KH - UBND ngày 14/01/2018 về kiểm tra công tác CCHC năm 2019 huyện Đăk Song; Kế hoạch số 1365/KH-UBND ngày 24/12/2018 về việc kiểm soát TTBC trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 13/11/2018 về việc thông tin tuyên truyền CCHC huyện năm 2019; Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 28/12/2018 về việc tuyên truyền CCHC năm 2019; Kế hoạch số 1432/KH-UBND ngày 28/12/2018 kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước huyện năm 2019; Kế hoạch số 15/KH - UBND ngày 11/01/2019 về việc kiểm tra, rà soát và cập nhật văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện

- Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 ban hành quy định đánh giá, xác định Chỉ số CCHC các xã thuộc huyện; Quyết định số 05/QĐ - UBND ngày 04/01/2019 về việc phân công nhiệm vụ CCHC năm 2019 trên địa bàn huyện Đăk Song; Quyết định số 82/QĐ - UBND ngày 16/01/2019 về việc thành lập đoàn kiểm tra CCHC năm 2019 trên địa bàn huyện Đăk Song;

- Công văn số 511/UBND - NV ngày 31/01/2019 về việc triển khai Kế hoạch cải thiện và nâng cao chỉ số PAPI năm 2019;

2. Kiểm tra cải cách hành chính

Ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 14/01/2019 kiểm tra công tác CCHC huyện năm 2019; Quyết định số 82/QĐ - UBND ngày 16/01/2019 về việc thành lập đoàn kiểm tra CCHC năm 2019 trên địa bàn huyện Đăk Song. Dự kiến thành lập đoàn để kiểm tra các xã, thị trấn Đức An và các cơ quan đơn vị của UBND huyện trong quý III, IV năm 2019. Ngoài ra, còn chỉ đạo phòng Nội vụ phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra đột xuất tại các xã, thị trấn và kiểm tra công vụ.

3. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính đã được thực hiện bằng nhiều hình thức như: tổ chức tuyên truyền qua cổng thông tin điện tử huyện; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; hệ thống loa truyền thanh của các xã, thị trấn; thông qua các hội nghị, hội thảo chuyên đề về cải cách hành chính; thường xuyên, kịp thời cập nhật các thủ tục hành chính đã được sửa đổi bổ sung lên Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính, thời gian giải quyết bằng nhiều hình thức khác nhau như niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và các xã, thị trấn; trên trang thông tin điện tử của huyện... Trong quý I đã thực hiện 15 tin, 03 bài và 10 chuyên mục Cải cách hành chính phát trên hệ thống loa truyền thanh huyện với nội dung: giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa cấp xã, huyện, tỉnh; cải cách hành chính lĩnh vực đất đai; kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Giao thông vận tải; cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính; một số hành vi bị cấm khi tham gia trên không gian mạng, khó khăn trong công tác cải cách hành chính tại xã Trường Xuân....

UBND các xã, thị trấn tuyên truyền về cải cách hành chính bằng các phương tiện như panô, áp phích, lồng ghép vào các cuộc thi, hội thảo, hội nghị cũng như tuyên truyền bằng loa truyền thanh của xã.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN CÁC NỘI DUNG CCHC

1. Về cải cách thể chế

1.1. Xây dựng và Ban hành các văn VBQPPL tại địa phương
Trong quý huyện không ban hành VBQPPL.

1.2. Ban hành Kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra và rà soát các VBQPPL

Ban hành Kế hoạch số 15/KH - UBND ngày 11/01/2019 về việc kiểm tra, rà soát và cập nhật văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện;

1.3. Tình hình tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện các VBQPPL tại địa phương

Tổ chức thực hiện và kiểm tra các VBQPPL thường xuyên theo quy định.

2. Về cải cách thủ tục hành chính

Việc thực hiện TTHC trên địa bàn huyện được thực hiện theo quy định của Trung ương, của tỉnh. UBND huyện không ban hành thêm bộ TTHC trong giải quyết các TTHC đối với người dân và các tổ chức trên địa bàn.

2.1. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC)

a) Ban hành Kế hoạch cải cách TTHC, kiểm soát thủ tục hành chính

TTHC trên địa bàn huyện được thực hiện theo quy định của Trung ương, của tỉnh. UBND huyện không ban hành thêm bộ TTHC trong giải quyết các TTHC đối với người dân và các tổ chức trên địa bàn.

Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 về ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019;

Báo cáo số 731/BC-UBND ngày 12/12/2018 về việc đề xuất danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan ngành dọc và Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc huyện triển khai công tác CCHC, kiểm soát TTHC.

b) Ban hành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện rà soát, tham mưu UBND huyện đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh theo quy định.

c) Công bố công khai TTHC

Sau khi có bộ TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế và ban hành đều được các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cũng công khai và niêm yết nội dung các TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; đồng thời đăng tải nội dung trên trang thông tin điện tử của huyện. Việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã, thị trấn thực hiện theo đúng quy định. Công khai đầy đủ thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cổng thông tin điện tử huyện. Qua đó tạo điều kiện thuận tiện trong việc tìm hiểu và tra cứu TTHC của cá nhân, tổ chức trên địa bàn huyện.

d) Tình hình thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05/01/2017 của UBND tỉnh về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong tiếp nhận, giải quyết TTHC trên địa bàn

Ban hành Kế hoạch số 02/KH - UBND ngày 03/01/2019 của UBND huyện về kiểm tra thực thi nhiệm vụ, công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2019; Công văn số 01/UBND - NV ngày 02/01/2019 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 07/8/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh trong năm 2019.

Chỉ đạo Tổ công vụ tra công vụ đã tiến hành kiểm tra đột xuất tiến hành kiểm tra đột xuất tại 07 đơn vị gồm: Ủy ban nhân dân thị trấn Đức An (02 lần); Liên đoàn Lao động huyện; UBMTTQ huyện; Huyện đoàn; Hội liên hiệp phụ nữ huyện; Hội Nông dân huyện và phòng Văn hóa và thông tin huyện. Cán bộ, công chức, viên chức đều chấp hành tốt giờ giấc làm việc, các quy định về kỷ luật, kỷ cương hính, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

2.3. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ - CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Kế hoạch số 504/KH - UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ - CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; Quyết định số 28/2018/QĐ - UBND ngày 08/11/2018 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đăk Nông. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 87/QĐ - UBND ngày 16/01/2019 về việc Thành lập Bộ phận Tiếp nhận và Trả Kết quả thuộc Văn phòng HĐND&UBND huyện và Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả Kết quả thuộc Văn phòng HĐND&UBND huyện.

Phòng làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả rộng hơn 95m²; được trang bị đầy đủ bàn làm việc; trang bị 05 máy tính để bàn, 02 máy in, 01 máy tra cứu thông tin, 01 máy in mã số, 03 hàng ghế chờ, 01 tivi, 01 loa và các trang bị cần thiết khác để đáp ứng nhu cầu làm việc và yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện.

Bộ phận Tiếp nhận và Trả Kết quả thuộc Văn phòng HĐND&UBND huyện hiện có gồm 07 người, cụ thể:

+ Tổ trưởng Tổ một cửa: Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, trình độ Cử nhân kinh tế.

+ Công chức làm việc tại Bộ phận một cửa đều thuộc Văn phòng HĐND&UBND huyện với trình độ chuyên môn như sau: 01 Cao đẳng Địa chính; 01 Cao đẳng quản lý đất đai; 01 Đại học Kế toán; 01 Y sĩ Da khoa.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông huyện trên toàn trong quý I năm 2019 (từ ngày 01/01/2019 đến ngày 20/2/2019). Tổng số hồ sơ tiếp nhận 7636 hồ sơ (tồn trước 1014 hồ sơ; tiếp nhận mới 6622 hồ sơ), trong đó: Hồ sơ giải quyết trước hạn, đúng hạn 7038 hồ sơ, hồ sơ trễ hạn 20 hồ sơ, cụ thể:

+ Tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông cấp huyện: Tổng số hồ sơ tiếp nhận 2525 hồ sơ (tồn trước 761 hồ sơ; tiếp nhận mới 1764 hồ sơ), trong đó: Hồ sơ giải quyết trước hạn, đúng hạn 2275 hồ sơ, hồ sơ trễ hạn 01 hồ sơ.

+ Tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông cấp xã: Tổng số hồ sơ tiếp nhận 5111 hồ sơ (tồn trước 253 hồ sơ; tiếp nhận mới 4858 hồ sơ), trong đó: Hồ sơ giải quyết trước hạn, đúng hạn 4763 hồ sơ, hồ sơ trễ hạn 19 hồ sơ.

(Có phụ lục đính kèm)

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính và quản lý biên chế

3.1. Rà soát việc bố trí cán bộ, công chức theo đúng vị trí việc làm

- Về rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp của huyện được thực hiện đúng theo quy định của tỉnh và phù hợp với tình hình thực tế của huyện; đồng thời sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm nhằm góp phần xây dựng tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động có hiệu quả, hiệu lực.

Tổng số các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập khác của huyện là: 17 đơn vị (phòng chuyên môn 13, đơn vị sự nghiệp khác thuộc huyện 04); đơn vị sự nghiệp giáo dục: 37 đơn vị (09 mầm non, 17 tiểu học, 11 THCS), sự nghiệp khác 03

- Về quản lý, sử dụng biên chế

Tổng số biên chế hành chính, sự nghiệp của huyện năm 2019 là 1.456 người (Trong đó gồm 312 biên chế hành chính (cấp huyện: 89; cấp xã: 223); 1117 biên chế sự nghiệp).

- Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Liên Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

Việc quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp, việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế của huyện đã thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước. Các đơn vị được giao biên chế đã thực hiện việc quản lý, sử dụng biên chế được giao đúng quy định trên tinh thần tiết kiệm và hiệu quả.

3.2. Thực hiện phân cấp quản lý

Thực hiện theo Quyết định số 13/2017/QĐ - UBND ngày 04/7/2017 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ công chức, viên chức tỉnh Đăk Nông Quyết định số 01/2015/QĐ - UBND ngày 20/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông Ban hành quy định về tuyển dụng viên chức, xếp lương khi bổ nhiệm chức danh sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Đăk Nông; Quyết định số 217/QĐ

UBND ngày 11/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông Phê duyệt đề án mẫu thi tuyển viên chức;

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

4.1. Xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức

Căn cứ danh mục vị trí việc làm, việc xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức được sắp xếp theo quy định tại Quyết định số 894/QĐ - UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm. Đội ngũ công chức của huyện đã được sắp xếp, bố trí phù hợp với Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm.

4.2. Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Đã tiến hành bổ nhiệm lại 01 công chức; đồng thời Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý cán bộ, công chức, viên chức như công tác tuyển dụng; nâng ngạch, chuyển ngạch; quy hoạch; đào tạo, bồi dưỡng; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức, miễn nhiệm; thi đua, khen thưởng, kỷ luật và xử lý vi phạm; giải quyết thôi việc, nghỉ hưu...

4.3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức

Ban hành Kế hoạch số 201/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018.

4.4. Tình hình thực hiện việc chuyển đổi cán bộ, công chức, viên chức theo định kỳ

Đang tiến hành tham mưu thực hiện theo quy định.

4.5. Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính và Đạo đức công vụ.

Ban hành Kế hoạch số 02/KH - UBND ngày 03/01/2019 của UBND huyện về kiểm tra thực thi nhiệm vụ, công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2019; Công văn số 01/UBND - NV ngày 02/01/2019 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 07/8/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh trong năm 2019.

Chỉ đạo Tổ công vụ tra công vụ đã tiến hành kiểm tra đột xuất tiến hành kiểm tra đột xuất tại 07 đơn vị gồm: Ủy ban nhân dân thị trấn Đức An (02 lần); Liên đoàn Lao động huyện; UBMTTQ huyện; Huyện đoàn; Hội liên hiệp phụ nữ huyện; Hội Nông dân huyện và phòng Văn hóa và thông tin huyện. Cán bộ, công chức, viên chức đều chấp hành tốt giờ giấc làm việc, các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách tài chính công

Việc thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ - CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ - CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi Nghị định số 130/2005/NĐ - CP; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (nay là Nghị

định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ) được thực hiện thường xuyên đến các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, các xã, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện.

Hàng năm huyện dự toán ngân sách nhà nước cho các đơn vị theo đúng quy định, đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách, thu nhập, tiền lương, tiền công và các chính sách an sinh xã hội. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao tự chủ đã chủ động xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan, quy chế quản lý tài sản công, thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước;

Cơ chế tự chủ tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị thực hiện việc kiểm soát chi tiêu nội bộ, phát huy tính dân chủ, chủ động; nâng cáo kỹ năng quản lý, chất lượng hoạt động.

6. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước: sử dụng phần mềm quản lý văn bản VNPT - iOffice trong hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND và các xã, thị trấn để điều hành, xử lý và giải quyết công việc; ứng dụng chữ ký số, chứng thư số và phần mềm một cửa điện tử để giả quyết hồ sơ hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

Áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan nhà nước: tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng các quy trình theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động các cơ quan thuộc hệ thống, thẩm định và ký duyệt để ban hành; đồng thời ban hành Công văn số 1716/UBND - KHTT ngày 04/5/2018 về việc hướng dẫn xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, trong đó chỉ đạo các đơn vị thực hiện và tiến hành chuyển đổi hạn cuối là vào tháng 9 năm 2019 phải hoàn thành chuyển đổi.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN THEO KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG (PAPI) CỦA ĐƠN VỊ

Đã ban hành Kế hoạch số 148/KH - UBND ngày 25/01/2019 về việc cải thiện nâng cao Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (Chỉ số PAPI) của huyện Đăk Song năm 2019; Kế hoạch số 211/KH - UBND ngày 26/11/2018 cải thiện nâng cao chỉ số chi phí không chính thức năm 2019 và những năm tiếp theo, trong đó chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện công khai, minh bạch các TTHC để các cá nhân, tổ chức được biết. Để đo lường khách quan về hiệu quả công tác quản trị, hành chính và cung ứng dịch vụ công tại địa phương; đánh giá mức độ: tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai, minh bạch; trách nhiệm giải trình với người dân; kiểm soát tham nhũng; thủ tục hành chính và cung ứng dịch vụ công tại các xã, thị trấn.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Phong cách giao tiếp, ứng xử, tinh thần phục vụ tổ chức và công dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên.

Đã công khai minh bạch về thời gian, phí và lệ phí, giảm khâu trung gian phiền hà đồng thời rút ngắn thời gian cho tổ chức và công dân.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số cơ quan, đơn vị và địa phương chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch của UBND huyện và Kế hoạch CCHC của đơn vị đề ra.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính đã được quan tâm, tuy nhiên chưa phát huy hiệu quả các phần mềm đã đầu tư nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, gắn với đẩy mạnh công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương; kinh phí đầu tư triển khai mô hình một cửa điện tử liên thông, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại còn nhiều khó khăn.

Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 còn thấp.

3. Nguyên nhân

Thủ trưởng của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quyết liệt trong chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ CCHC được giao theo kế hoạch đề ra; chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra CCHC, kiểm soát, rà soát TTHC chưa cao, chế độ thông tin báo cáo về công tác CCHC chưa đầy đủ, kịp thời.

Công chức chuyên trách làm công tác CCHC, làm đầu mối rà soát TTHC chưa được thường xuyên bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về triển khai thực hiện công tác CCHC.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1. Tiếp tục đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện tốt kế hoạch CCHC năm 2019 của huyện.

2. Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 14/01/2019 kiểm tra công tác CCHC huyện năm 2019; Quyết định số 82/QĐ - UBND ngày 16/01/2019 về việc thành lập đoàn kiểm tra CCHC năm 2019 trên địa bàn huyện Đăk Song; Quyết định số 1704/QĐ - UBND ngày 30/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về các tiêu chí đánh giá, xếp loại chỉ số CCHC của đơn vị.

3. Công khai đầy đủ thông tin về quy định TTHC, quá trình tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của công tác cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, phù hợp tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Tổ chức thực hiện nghiêm quy định xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện xin lỗi người dân, doanh nghiệp do trách nhiệm tham mưu, giải quyết hồ sơ chậm trễ theo quy định.

4. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách thể chế, tập trung công tác rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời kiến nghị theo thẩm quyền sửa đổi,

bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản trái với Hiến pháp, các quy định pháp luật hiện hành hoặc văn bản không còn hiệu lực. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo tính pháp lý; đồng bộ, cụ thể và khả thi của các văn bản được ban hành.

5. Tiếp tục rà soát, sáp nhập, chia tách, giải thể các cơ quan, đơn vị theo hướng dẫn của tỉnh (nếu có).

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị xem xét thay đổi biểu phụ lục bằng biểu trích xuất tại phần mềm của Bộ phận tiếp nhận và trả kết cấp huyện, xã để dễ thống kê, theo dõi.

Đề nghị nâng cấp phần mềm Bộ phận tiếp nhận và trả kết và chỉnh sửa lại việc thống kê hồ sơ trễ hẹn của năm trước nhưng đã giải quyết xong không thống kê vào năm sau.

Trên đây là báo cáo công tác CCHC quý I năm 2019 của UBND huyện./.

Nơi nhận: ✓

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, PCT.UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phò

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG 3 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số: 84 /BC-UBND ngày 20 /2/2019 của UBND huyện Đăk Song)

Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 20/2/2019)



6	Nâm N'Jang	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông		58	55		3									5	
7	UBND xã Đăk N'Drung	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa		218		218											
7	UBND xã Đăk N'Drung	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	26	35		35							26	26			
8	UBND xã Trường Xuân	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa		643		630	2					10	10		1		
8	UBND xã Trường Xuân	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	80	67		96						7	7		38	4	2
9	UBND thị trấn Đức An	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa		212	2	210											
9	UBND thị trấn Đức An	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông		50		20	6						20	20		4	
Tổng			1014	6622	3141	3897	20						17	201	304	50	172

Số: 42 /BC-VP

Đăk Song, ngày 29 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác tiếp nhận và hoàn trả kết quả quý I (từ 15/12/2018 đến 20/03/2019)



Thực hiện Chương trình công tác năm 2017; Công văn số 133/UBND -VP, ngày 16/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song về việc báo cáo chuyên đề phục vụ Hội nghị giao ban tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm.

Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện báo cáo công tác tiếp nhận và hoàn trả kết quả quý I (từ ngày 15/12/2018 đến ngày 20/03/2019) như sau:

1. Trong quý (từ ngày 15/12/2018 đến ngày 20/03/2019), Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện, UBND các xã và thị trấn đã tiếp nhận:

Trong quý: từ ngày 15/12/2018 đến ngày 20/3/2019, Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện, các xã, thị trấn đã tiếp nhận: tồn trước 617 hồ sơ; tiếp nhận mới 6820 hồ sơ; đã giải quyết 6575 hồ sơ, trong đó 6516 hồ sơ đúng hẹn, 59 hồ sơ trễ hẹn (lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, khiếu nại tố cáo, bảo trợ xã hội, Công an, tư pháp cấp xã); đang giải quyết 160 hồ sơ, trong hẹn 150 hồ sơ, 10 hồ sơ quá hạn (lĩnh vực Hộ tịch, khiếu nại tố cáo, lưu thông hàng hóa trong nước); đang tạm dừng 313 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 197 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 29 hồ sơ. Trong đó:

Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện: tồn trước 1189 hồ sơ; tiếp nhận mới 6231 hồ sơ; đã giải quyết 6873 hồ sơ, trong đó 6872 hồ sơ đúng hẹn, 01 hồ sơ trễ hẹn (lĩnh vực hộ tịch); đang giải quyết 88 hồ sơ, trong hẹn 87 hồ sơ, 01 hồ sơ quá hạn (lĩnh vực lưu thông hàng hóa); đang tạm dừng 304 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 146 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 9 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân thị trấn Đức An: tồn trước 193 hồ sơ; tiếp nhận mới 1495 hồ sơ; đã giải quyết 1484 hồ sơ, trong đó 1483 hồ sơ đúng hẹn, 01 hồ sơ trễ hẹn (Lĩnh vực hộ tịch); đang giải quyết 88 hồ sơ, trong hẹn 79 hồ sơ, 09 hồ sơ quá hạn (hồ sơ hộ tịch); đang tạm dừng 36 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 77 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 03 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Nam Bình: tồn trước 122 hồ sơ; tiếp nhận mới 2303 hồ sơ; đã giải quyết 2308 hồ sơ, trong đó 2304 hồ sơ đúng hẹn, 04 hồ sơ trễ hẹn (lĩnh vực tư pháp); đang giải quyết 3 hồ sơ, trong hẹn 3 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm

dừng 91 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 21 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 02 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã N'Jang: tồn trước 267 hồ sơ; tiếp nhận mới 1356 hồ sơ; đã giải quyết 1398 hồ sơ, trong đó 1395 hồ sơ đúng hẹn, 03 hồ sơ trễ hẹn (lĩnh vực hộ tịch); đang giải quyết 134 hồ sơ, trong hẹn 134 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 48 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 33 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 10 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Thuận Hà: tồn trước 288 hồ sơ; tiếp nhận mới 1007 hồ sơ; đã giải quyết 1199 hồ sơ, trong đó 1195 hồ sơ đúng hẹn, 04 hồ sơ trễ hẹn (lĩnh vực khiếu nại tố cáo, công an); đang giải quyết 29 hồ sơ, trong hẹn 29 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 48 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 18 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 01 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Thuận Hạnh: tồn trước 181 hồ sơ; tiếp nhận mới 1727 hồ sơ; đã giải quyết 1752 hồ sơ, trong đó 1749 hồ sơ đúng hẹn, 03 hồ sơ trễ hẹn (hộ tịch, công an, tư pháp xã); đang giải quyết 38 hồ sơ, trong hẹn 38 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 50 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 66 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 01 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Trường Xuân: tồn trước 389 hồ sơ; tiếp nhận mới 2.100 hồ sơ; đã giải quyết 2248 hồ sơ, trong đó 2208 hồ sơ đúng hẹn, 40 hồ sơ trễ hẹn (công an, chứng thực, khiếu nại tố cáo, hộ tịch); đang giải quyết 39 hồ sơ, trong hẹn 39 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 161 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 38 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 3 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Đák Hòa: tồn trước 102 hồ sơ; tiếp nhận mới 1042 hồ sơ; đã giải quyết 1016 hồ sơ, trong đó 1.009 hồ sơ đúng hẹn, 07 hồ sơ trễ hẹn (lĩnh vực hộ tịch); đang giải quyết 30 hồ sơ, trong hẹn 30 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 90 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 8 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 0 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Đák Mol: tồn trước 27 hồ sơ; tiếp nhận mới 1178 hồ sơ; đã giải quyết 1121 hồ sơ, trong đó 1119 hồ sơ đúng hẹn, 02 hồ sơ trễ hẹn (tư pháp xã); đang giải quyết 23 hồ sơ, trong hẹn 22 hồ sơ, 01 hồ sơ quá hạn (khiếu nại tố cáo); đang tạm dừng 47 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 14 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 0 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Đák N'Drung: tồn trước 131 hồ sơ; tiếp nhận mới 2139 hồ sơ; đã giải quyết 2180 hồ sơ, trong đó 2173 hồ sơ đúng hẹn, 07 hồ sơ trễ hẹn (khiếu nại tố cáo, hộ tịch, chứng thực, bảo trợ xã hội); đang giải quyết 9 hồ sơ, trong hẹn 9 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 72 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ

tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 6 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 03 hồ sơ.

2. Kiến nghị

Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả thực hiện việc giải quyết hồ sơ đúng quy định, xử lý hồ sơ trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử đúng thời gian quy định, tránh tình trạng hồ sơ giải quyết đúng thời hạn nhưng không thao tác trên phần mềm dẫn đến hồ sơ trễ hẹn.

Đề nghị Chủ tịch UBND các xã thị trấn có hồ sơ trễ hẹn, quá hạn chỉ đạo các cán bộ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính nêu trên kiểm tra nguyên nhân và khẩn trương tìm cách khắc phục tình trạng số lượng hồ sơ đã giải quyết trễ hẹn và hồ sơ đang giải quyết quá hạn. Đảm bảo thực hiện đúng quy định trong việc giải quyết thủ tục hành chính, sự tin tưởng của tổ chức, công dân, không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết thủ tục hành chính của toàn huyện. Nghiêm túc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, không để hồ sơ trễ hẹn và hồ sơ đang giải quyết quá hạn xảy ra trong thời gian tới.

Trang thông tin điện tử của đơn vị (daksong.daknong.gov.vn) hoạt động ổn định, thường xuyên đăng tải các bài viết, lịch tiếp công dân, kết quả giải quyết...

Trên đây là báo cáo công tác tiếp nhận và hoàn trả kết quả quý I (từ ngày 15/12/2018 đến ngày 20/03/2019) của Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện Đăk Song./.

Noi nhận:

- UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, VP.

CHÁNH VĂN PHÒNG



HUỲNH TẤN TUẤN

Số: 44/BC-VP

Đăk Song, ngày 01 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

Tổng hợp, theo dõi tiến độ thực hiện Thông báo kết luận giao ban tuần và thông báo số 31/TB-UBND, ngày 11/3/2019 của Chủ tịch UBND huyện tại Hội nghị giao tháng 02 năm 2019

Thực hiện Quyết định số 1129/QĐ-UBND, ngày 26/10/2016 của UBND huyện về việc ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao;

Văn phòng HDND&UBND tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND huyện giao các phòng ban, đơn vị tại các thông báo kết luận giao ban như sau:

1. Việc báo cáo thực hiện 04 Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy; các đơn vị được giao làm tổ trưởng 04 Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy đã hoàn thành 04 báo cáo quý I/2019 về triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy;

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

2.1. Đã triển khai hoàn thành 06 nhiệm vụ:

Báo cáo số 20/BC-NN, ngày 26/3/2019 Báo cáo tình hình hạn hán và thiếu nước tưới trong vụ sản xuất đông xuân 2018 – 2019 trên địa bàn huyện;

Công văn số 1212/UBND-NN, ngày 27/3/2019 về việc tăng cường công tác chỉ đạo sản xuất vụ hè thu năm 2019;

Báo cáo 164/BC-UBND, ngày 25/3/2019 về việc báo cáo thực hiện các giải pháp khắc phục và hỗ trợ, khôi phục sản xuất đối với diện tích cây hồ tiêu bị chết trên địa bàn huyện;

Báo cáo số 134/BC-NN, ngày 15/3/2019 về việc báo cáo kết quả rà soát các tiêu chí đạt NTM trên địa bàn huyện năm 2019;2020;

Tờ trình số 27/TTr-UBND, ngày 13/3/2019 về việc thẩm định, xét công nhận xã Nâm N'Jang đạt chuẩn NTM năm 2018;

Tờ trình 29/TTr - UBND, ngày 13/3/2019 về việc phân bổ nguồn vốn để xây dựng NTM xã Thuận Hạnh đạt chuẩn NTM năm 2019;

2.2. Còn 02 nhiệm vụ tồn đọng:

Chủ trì, phối hợp với Hạt Kiểm lâm, Thanh tra huyện thành lập đoàn kiểm tra phương án phòng cháy, chữa cháy rừng đối với UBND xã Đăk N'Drung; đồng thời đề xuất, tham mưu xử lý trách nhiệm để xảy ra cháy rừng tại tiểu khu 1614, thời hạn 30/3/2019 (**quá hạn**). Hiện nay phòng Đăk tham mưu thành lập đoàn theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/3/2019.

Chủ trì, phối hợp với UBND xã Đăk N'Drung kiểm tra công xá tại công trình trình đập Đề Quay; nghiên cứu, tham mưu điều chỉnh thiết kế lại công xá nhằm đảm bảo việc tích trữ, điều tiết nước cho phù hợp (**đang thực hiện**).

3. Hạt Kiểm lâm

3.1. Đã triển khai hoàn thành 02 nhiệm vụ:

Xây dựng phương án trồng rừng năm 2019; Tham mưu ban hành Quyết định 38/QĐ-TTg thuộc lâm phần địa phương quản lý; Tổng diện tích thiết kế: 22,237 ha, trong đó:

Diện tích thực trồng: 17,883 ha;

Diện tích đường băng cản lửa: 4,354 ha.

Tham mưu ban hành Công văn số 1229/UBND-NN đồng ý chủ trương rừng đối với 02 hộ Chử Ngọc Quý, xã Trường Xuân và hộ Nguyễn Văn Chương, thị trấn Đức An

3.2. Còn 07 nhiệm vụ tồn đọng:

Tham mưu xử lý 03 cây thông có quy cơ gãy, đổ nằm trên tuyến Quốc lộ 14 thuộc địa bàn xã Trường Xuân.

Kiểm tra, rà soát đối với diện tích 14,114 ha tại khu vực Công ty TNHH TMDV Lâu Đài (đã giải thể) bị lấn, chiếm giao về cho Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao quản lý; Bóc tách phần diện tích đã bị lấn, chiếm trước khi bàn giao cho Công ty TNHH Lâu Đài, tham mưu có văn bản kiến nghị UBND tỉnh kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm; Phần diện tích bị lấn, chiếm còn lại thiết lập hồ sơ tổ chức cưỡng chế theo quy định: Từ ngày 18/3/2019-22/3/2019 Tổ công tác 210 đã hoàn thành công tác rà, hiện đang tiến hành lập hồ sơ để thực hiện cưỡng chế theo quy định.

Đối với diện tích bị lấn, chiếm thuộc lâm phần Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao quản lý, bảo vệ đến nay Hạt Kiểm lâm đã kiểm tra, rà soát xong, tham mưu UBND huyện đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo xử lý. Đồng thời xây dựng phương án, đề xuất nhân lực, vật lực... đảm bảo đúng quy trình, từng bước phù hợp, hoàn thành trước ngày 30/3/2019 (**quá hạn**).

Đối với diện tích bị lấn, chiếm thuộc lâm phần Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa quản lý, bảo vệ. Đề nghị Hạt Kiểm lâm tiếp tục triển khai thực hiện, hoàn thành trước ngày 30/4/2019: Tham mưu Quyết định 372/QĐ-UBND, ngày 29/3/2019 về việc thành lập tổ công tác liên ngành thực hiện quản lý BVR ngăn chặn hành vi phá rừng, lấn chiếm đất rừng, vận chuyển lâm sản trái phép tại Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa.

Tiếp tục tham mưu đề xuất xử lý hộ ông Bùi Văn Thạch nhận quản lý, bảo vệ rừng để Thông bị khoan đổ hóa chất chết, hoàn thành trước ngày 30/3/2019 (**quá hạn**).

Tiếp tục tham mưu UBND huyện thu hồi đối với trường hợp giao khoán quản lý, bảo vệ rừng còn lại, hoàn thành trước ngày 31/5/2019: Đã tham mưu ban hành 16 Quyết định thu hồi, bãi bỏ QĐ giao đất, giao rừng cho 16 hộ tại xã Nâm N'Jang; số còn lại đang tiếp tục thực hiện; đồng thời đang xây dựng phương án, giải pháp quản lý đối với diện tích thu hồi trong thời gian xây dựng đề án gia đất, giao rừng.

Tiếp tục chủ trì, phối hợp các phòng: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng; UBND các xã Nâm N'Jang, Trường Xuân tiếp tục rà soát các hộ dân vi phạm hành chính dọc Quốc lộ 14; Xác định rõ hành vi vi phạm hành chính, hoàn thành việc thiết lập hồ sơ, tổ chức cưỡng chế trước ngày 23/4/2019.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

4.1. Đã triển khai hoàn thành 03 nhiệm vụ:

Tham mưu Báo cáo số 149/BC-UBND, ngày 21/3/2019 về việc sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 27/7/2016 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng đất đai gắn liền với quản lý dân cư giai đoạn 2016-2020.

Tham mưu Công văn số 1032/UBND-TNMT, ngày 18/3/2019 về việc đề nghị Sở tài nguyên và Môi trường trả lời việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Kế hoạch 437.

Báo cáo kết quả công tác kiểm tra các loại đất trên địa bàn huyện của Đoàn kiểm tra các loại đất tại Quyết định 721/QĐ-UBND, ngày 02/8/2018 của UBND huyện (theo ý kiến chỉ đạo của Huyện ủy tại Kết luận 137-KL/HU, ngày 28/05/2018)

4.2. Còn 02 nhiệm vụ tồn đọng:

Phối hợp các đơn vị liên quan phân lô chi tiết đối với diện tích đất khu dân cư phía Nam thị trấn Đức An, hoàn thành việc tổ chức lấy ý kiến trước ngày 05/4/2019, ngày 10/4/2019 tổ chức thông qua dự thảo.

Chủ trì phối hợp Văn phòng HĐND&UBND huyện mời Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Nam Bình, phòng KTHT, VHTT tổ chức cuộc họp thống nhất lựa chọn phương án phù hợp, đúng quy hoạch làm văn hóa thôn 10, xã Nam Bình.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Đã triển khai hoàn thành 02 nhiệm vụ:

Hoàn thiện hồ sơ mời thầu việc chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác, đầu tư phát triển chợ thị trấn Đức An gửi Sở Tài chính – Kế hoạch thẩm định. Sau khi có kết quả thẩm định, phòng tiếp tục các bước tiếp theo.

Báo cáo 31-KTHT, ngày 20/3/2019 và Công văn 1130/UBND-KTHT, ngày 21/3/2019 về việc tăng dường công tác quản lý, xử lý vi phạm đối với trường hợp san, lấp mặt bằng xây dựng công trình dọc QL 14, QL14C và Tỉnh lộ 6.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

6.1. Đã triển khai hoàn thành 04 nhiệm vụ:

Hoàn thiện thẩm định 14 hồ sơ các công trình và bàn giao cho nhà thầu theo đúng quy định.

Tính đến hết ngày 31/3/2019 tổng thu ngân sách đạt 32.000 triệu đồng đạt 30% KH giao.

Báo cáo kết quả phân bổ vốn nguồn ngân sách, phòng Tài chính kế hoạch đã hoàn thiện lấy ý kiến các đơn vị; đang tổng hợp tình UBND huyện phê duyệt.

Thông nhất với phòng Văn hóa - thông tin kinh phí tham gia hội thao các dân tộc thiểu số tỉnh Đăk Nông lần thứ VII năm 2019.

6.2. Còn 02 nhiệm vụ tồn đọng:

Thẩm định hồ sơ xử lý gỗ vi phạm do Công an chuyển sang.

Tập trung đôn đốc các đơn vị; UBND các xã, thị trấn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018, thời hạn **trước ngày 20/3/2019**.

7. Ban quản lý các dự án

Đã triển khai hoàn thành các nhiệm vụ

* Công trình mở mới năm 2019:

Ban quản lý các dự án làm Chủ đầu tư 16 công trình mở mới năm 2019, trong đó: 12 công trình tổ chức đấu thầu, 04 công trình chỉ định thầu, cụ thể:

- Đối với 12 công trình tổ chức đấu thầu:

+ Đã ký kết hợp đồng xây dựng được 10 công trình, hiện nay đơn vị nhà thầu thi công đang tiến hành thực hiện bảo lãnh hợp đồng theo quy định.

+ Hủy kết quả đấu thầu do nhà thầu không đạt: 1 công trình, Ban quản lý các dự án đã đăng tải thông báo mời thầu, tổ chức đấu thầu lại vào ngày 29/3/2019.

+ Đang lập hồ sơ mời thầu: 01 công trình (Trụ sở HĐND &UBND xã Đăk Mol), đã có quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và tổng mức đầu tư xây dựng công trình (Quyết định 364/QĐ-UBND, ngày 28/3/2019)

- Đối với 04 công trình chỉ định thầu:

+ Đã bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công 03 công trình, hiện nay đơn vị nhà thầu thi công đang tiến hành thực hiện bảo lãnh hợp đồng theo quy định.

+ Đang lựa chọn nhà thầu 01 công trình.

* Công trình chuyển tiếp

Ban quản lý các dự án đã đôn đốc và các nhà thầu triển khai thi công đạt khối lượng và giải ngân kế hoạch vốn đã giao.

Ngày 08/01/2019, Ban quản lý các dự án đã có văn bản (Công văn số 09/CV-DA) đôn đốc nhà thầu thi công là Công ty TNHH MTV TM XD Dũng Anh Đăk Nông đẩy nhanh tiến độ thi công trình. Ngày 16/3/2019 nhà thầu đã thi công lại hiện đạt 70% khối lượng.

Về hồ sơ công trình nhà vệ sinh 2 trạm y tế Nâm N'Jang và Thuận Hà, hiện nay Trung tâm vệ sinh nước sạch và môi trường nông thôn tỉnh và Sở Y tế đã thống nhất dừng thực hiện việc sửa chữa khu vệ sinh của 2 trạm y tế này từ nguồn vốn của chương trình vệ sinh nước sạch nông thôn dựa trên kết quả. Hai trạm y tế này đã có Kế hoạch nâng cấp sửa chữa Trạm y tế xã Thuận Hà và Trạm y tế xã Nâm N'Jang từ nguồn vốn do Liên minh Châu Âu viện trợ.

Công trình giếng nước xã Thuận Hạnh hiện tại đơn vị thi công sửa chữa (Công ty TNHH TV XD Mạnh Hùng) đang khảo sát lại việc vận hành và sử dụng công trình để đề xuất hướng khắc phục xử lý.

Ngày 14/3/2019, Ban quản lý các dự án đã làm việc trực tiếp với Giám đốc Trung tâm vệ sinh nước sạch và môi trường nông thôn tỉnh về việc giải ngân 100 triệu đồng bố trí hỗ trợ 100 nhà tiêu hợp vệ sinh hộ gia đình tại xã Nâm N'Jang và xã Thuận Hà. Do quá thời gian quy định giải ngân kế hoạch vốn (ngày 31/01/2019) nên không thể giải ngân và được chuyển nguồn sang năm 2019 để bố trí cho việc thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà tiêu vệ sinh thuộc kế hoạch năm 2019.

8. Phòng Y tế; Bảo hiểm xã hội huyện Đăk Song

Đã triển khai hoàn thành 02 nhiệm vụ:

Tham mưu ban hành Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHYT theo nhóm đối tượng tham gia năm 2019;

Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 22/3/2019 về kết quả thực hiện chỉ tiêu bao phủ y tế quý I/2019.

9. Thanh tra huyện

Còn 01 nhiệm vụ tồn đọng:

Chủ trì, phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị liên quan thành lập đoàn kiểm tra, xác định nguyên nhân bị mất đất tại điểm trường mầm non

Hướng Dương. Đã có báo cáo số 39/BC-TTr ngày 21/3/2019 về việc tiến độ xác minh việc quản lý, sử dụng diện tích đất (*gia hạn đến 29/3/2019*) đến nay chưa có báo cáo.

10. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Đã triển khai hoàn thành 01 nhiệm vụ:

Đã tham mưu ban hành Kế hoạch số 83/KH-UBND, ngày 27/3/2019 về thực hiện giảm nghèo 2019.

11. Phòng Tư pháp

Đã triển khai hoàn thành 01 nhiệm vụ:

Ban hành Công văn số 32 /CV-TP, ngày 19/3/2019 của phòng Tư pháp chỉ đạo UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện về công tác hòa giải phải có chất lượng; kịp thời báo cáo những vụ việc hòa giải thành và hòa giải không thành, nguyên nhân hòa giải không thành.

12. Ban Chỉ huy Quân sự huyện (Không báo cáo)

Còn 01 nhiệm vụ tồn đọng:

Làm việc với UBND xã Trường Xuân để rà soát, lựa chọn 4-5 chiến sỹ thuộc lực lượng dân quân của xã để điều động, tham mưu thành lập tiểu đội dân quân thường trực phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14.

13. Công an huyện Đăk Song

Đã triển khai hoàn thành 02 nhiệm vụ:

Báo cáo số 38/BC-CAH ngày 25/3/2019 về việc kết quả năm tình hình khai thác khoáng sản tại thôn Rừng Lạnh, xã Đăk Hòa.

Công văn số 243/CAH ngày 21/3/2019 về việc báo cáo tình hình liên quan đến điều chỉnh, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất khu vực ngã 3 biển xanh về mở rộng trụ sở công an huyện, hiện nay đang chờ ý kiến chỉ đạo của Công an tỉnh.

Còn 01 nhiệm vụ tồn đọng:

Kiểm tra, xác minh rõ địa điểm đất đai, rõ của hộ bà Nguyễn Thị Hảo, xã Nâm N'Jang, báo cáo UBND huyện trước ngày 27/3/2019.

14. UBND thị trấn Đức An (không báo cáo)

Còn 01 nhiệm vụ tồn đọng:

Tập trung giải quyết dứt điểm việc khiếu kiện của hộ dân liên quan đến việc đền bù, giải phóng mặt bằng công trình đường TDP 03 thuộc thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo UBND huyện, đồng thời đề xuất phương án xử lý.

15. UBND xã Nam Bình:

Còn 01 nhiệm vụ tồn đọng:

Chưa hoàn thành việc xây dựng phương án đưa các hộ kinh doanh, buôn bán vào hoạt động trong chợ lồng trước khi hoàn thành, đưa vào sử dụng.

16. UBND xã Nâm N'Jang: (Không báo cáo)

Còn 02 nhiệm vụ tồn đọng:

- Thường xuyên kiểm tra tình trạng san ủi, mực đất, xây dựng nhà trái phép, lấn chiếm đất rừng, hành lang ATGT trên địa bàn, đặc biệt là dọc tuyến QL 14; kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm theo thẩm quyền.

- Tập trung giải quyết dứt điểm các nội dung công việc tồn đọng liên quan đến việc xây dựng, chuyển đổi chợ.

17. UBND xã Đăk Hòa:

Đã triển khai hoàn thành 01 nhiệm vụ:



Xây dựng kế hoạch tổ chức họp dân, lấy ý kiến và vận động các hộ dân tập trung vào khu vực sân bóng Đăk Hòa để buôn bán, hạn chế việc lấn, chiếm lòng lề đường để họp chợ.

18. UBND xã Đăk Môl:

Đã triển khai hoàn thành 03 nhiệm vụ:

Đã tổ chức lần 02 cho các hộ tư thương đăng ký ốt để hoàn thiện hồ sơ, thủ tục chuyển đổi chợ liên xã.

Đã hoàn thiện hồ sơ thanh lý Nhà trụ sở làm việc gửi phòng Tài chính – Kế hoạch.

Đã vận động 04 hộ dân về nơi cư trú không sinh sống tại tiểu khu 1097, UBND xã quản lý tăng cường công tác quản lý dân cư không để phát sinh thêm tại tiểu khu này.

19. UBND xã Thuận Hạnh: (*Không báo cáo*)

Còn 01 nhiệm vụ tồn đọng:

Kiểm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng nước của người dân tại công trình cấp nước sinh hoạt tập trung; phối hợp với Ban quản lý các dự án xử lý dứt điểm sự cố xảy ra.

20. UBND xã Trường Xuân: (*Không báo cáo*)

Còn 01 nhiệm vụ tồn đọng:

Khẩn trương hoàn thành nhiệm vụ được giao tại Công văn số 178/UBND-KTHT, ngày 11/01/2019 của UBND huyện về triển khai các bước đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp chợ xã Trường Xuân.

Trên đây là Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch UBND huyện giao các phòng, ban, đơn vị trong tháng 02 và các tuần trước còn tồn đọng./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND huyện;
- Các đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu VT(K).

CHÁNH VĂN PHÒNG

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Khương



Phùng Như Khương

BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện nhiệm vụ Quý I năm 2019 và Phương hướng nhiệm vụ Quý II năm 2019

I. Kết quả thực hiện các mặt công tác:

1. Công tác tổ chức, xây dựng lực lượng.

* Công tác điều động, bổ nhiệm công chức Kiểm lâm.

Trong quý I, Chi cục Kiểm lâm Đăk Nông điều động ông Bùi Phúc, Kiểm lâm viên trung cấp Hạt Kiểm lâm Cư Jút đến nhận công tác tại Hạt Kiểm lâm Đăk Song từ ngày 01/3/2019; Điều động ông Đinh Văn Phòng, Kiểm lâm viên Ban quản lý rừng phòng hộ cảng quan Dray Sáp đến nhận công tác tại Hạt Kiểm lâm Đăk Song từ ngày 05/3/2019; Điều động ông Thái Doãn Tiến, Kiểm lâm viên trung cấp Hạt Kiểm lâm Đăk Song đến nhận công tác tại Hạt Kiểm lâm Cư Jút từ ngày 01/3/2019.

Tổng số CBCNV của Hạt Kiểm lâm Đăk Song là 22 người. Trong đó thuộc biên chế nhà nước: 20 người, hợp đồng: 02 người (trong đó hợp đồng 68: 01 người, hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 01 người).

Trạm Kiểm lâm địa bàn: 02 trạm/12 đ/c (Trạm Kiểm lâm rừng phòng hộ cảng quan Quốc lộ 14: 06 đ/c; Trạm Kiểm lâm địa bàn liên xã Đăk Hòa: 06 đ/c).

Tất cả 8/8 xã và 01 thị trấn đều có Kiểm lâm phụ trách địa bàn.

2. Công tác quản lý, bảo vệ rừng.

2.1. Công tác tham mưu, phối hợp.

Phối hợp với Công an huyện, Khu BTTN Nam Nung, UBND các xã Đăk Hòa, Đăk Mol, Nam Bình, Nâm N'Jang, Trường Xuân, Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao tổ chức chốt chặn tại diện tích rừng của 02 Công ty Thuận Tân và Trường Xuân giao về cho địa phương quản lý, diện tích rừng do Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao và Khu BTTN Nam Nung quản lý.

Tham mưu UBND huyện:

- Ban hành Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 về việc thành lập Tổ công tác liên ngành tăng cường biện pháp phòng, chống phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật trước, trong và sau Tết Nguyên đán tại Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa.

- Ban hành Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 về việc gia hạn Tổ công tác liên ngành tăng cường các biện pháp phòng, chống mất rừng

đối với diện tích đất thu hồi của Công ty TNHH MTV Thuận Tân giao địa phương quản lý.- Ban hành Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 15/02/2019 về Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Đoàn kiểm tra, thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg huyện Đăk Song.

- Ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 15/02/2019 về Kế hoạch giao, cho thuê rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện Đăk Song giai đoạn 2018 - 2020.

- Ban hành Kế hoạch số 53/KH-Đ12 ngày 18/02/2019 về Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Đoàn KTTK Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg huyện Đăk Song.

- Ban hành Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 về việc thành lập Tổ công tác rà soát, lập hồ sơ cưỡng chế đối với diện tích 14,114 ha đất của Công ty TNHH TMDV Lâu Đài bị lấn chiếm giao về cho Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao quản lý, trồng lại rừng.

- Ban hành Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 về việc kiện toàn Ban Chỉ huy Đoàn kiểm tra, thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg huyện Đăk Song.

- Ban hành Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 về việc thành lập Ban Chỉ đạo giao, cho thuê rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện Đăk Song.

Tham mưu cho UBND huyện thường xuyên duy trì hoạt động của Đoàn 12 để truy quét các điểm nóng về phá rừng, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép để lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật.

2.2. Công tác tuyên truyền:

Xác định công tác tuyên truyền là công việc thường xuyên, bền bỉ để vận động, thuyết phục nhân dân nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ rừng bằng nhiều hình thức và nội dung khác nhau như: Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng 36 lần trên 03 xã, ký cam kết với các hộ dân không phá rừng 30 bản, vận động nhân dân nhận khoán quản lý, bảo vệ rừng.

2.3. Công tác kiểm tra, giám sát:

Phối hợp với Công an huyện, Khu BTTN Nam Nung, UBND các xã Đăk Hòa, Đăk Mol, Nâm N'Jang, Trường Xuân, Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao tổ chức chốt chặn tại diện tích rừng của 02 Công ty Thuận Tân và Trường Xuân giao về cho địa phương quản lý, diện tích rừng do Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao và Khu BTTN Nam Nung quản lý.

2.4. Tình hình phá rừng trái pháp luật:

Tình hình phá rừng trái pháp luật: 33 vụ, diện tích: 7,0647 ha.

- Tại Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 11 vụ/ 2,8844 ha;

- Tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa: 19 vụ/ 3,8494 ha;
- Tại Ban QLRPH VĐ Biên giới: 02 vụ/0,3259 ha;
- Tại hộ gia đình Nguyễn Văn Nam: 01 vụ/0,0050 ha.

2.5. Công tác Thanh tra, Pháp chế

a. Công tác xử lý vi phạm

Trong Quý I năm 2019 phát hiện lập biên bản xử lý: 61 vụ vi phạm.

Trong đó:

- + Phá rừng trái phép: 33 vụ; diện tích: 7,0647 ha.
 - + Khai thác rừng trái phép: 04 vụ, khối lượng: 9,312 m³.
 - + Vận chuyển lâm sản trái phép: 05 vụ.
 - + Mua, bán, cất giữ lâm sản trái phép: 17 vụ.
 - + Vi phạm quản lý Nhà nước về chế biến lâm sản: 01 vụ.
 - + Vi phạm thủ tục hành chính trong quản lý rừng, sử dụng rừng; mua, bán, vận chuyển, chế biến, kinh doanh, cất giữ lâm sản: 01 vụ.
 - Tổng số vụ đã xử lý: 66 vụ.
 - + Xử lý hành chính: 66 vụ;
 - + Xử lý hình sự: 00 vụ.
 - Phương tiện, công cụ tịch thu: 03 chiếc; trong đó:
 - + Ô tô, máy kéo: 01 chiếc.
 - + Xe máy: 01 chiếc.
 - + Công cụ thông thường: 01 chiếc.
 - Gỗ tịch thu: 54,978 m³ gỗ các loại.
 - Tổng các khoản thu: 60.600.000 đồng;
- Trong đó: Phạt hành chính: 60.600.000 đồng;
- + Tổng nộp ngân sách: 30.000.000 đồng.
 - + Tiền phạt chưa thu: 30.600.000 đồng
- b. Các điểm nóng phá rừng, khai thác, vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép; Công tác xử lý các điểm nóng:

Các điểm nóng:

- Các điểm nóng phá rừng: Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao.
- Các điểm nóng khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật: Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao, Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa.

Công tác ngăn chặn xử lý vi phạm:

- Phối hợp Công an huyện và UBND các xã Nam Bình, Đăk Hòa, Đăk Mol, Nâm N'Jang chốt chặn, xử lý các hành vi phá rừng, khai thác, vận chuyển

lâm sản trái pháp luật tại lâm phần của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao.

Củng cố hồ sơ các vụ vi phạm, xử lý đúng thời gian và quy định của pháp luật hiện hành, đồng thời thông báo đến các chủ rừng để xây dựng kế hoạch trồng lại rừng khắc phục hậu quả trên diện tích rừng bị phá.

- c. Giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo: không có đơn khiếu nại, tố cáo.
- d. Tình hình chống người thi hành công vụ: không có.

2.6. Công tác bảo tồn thiên nhiên:

Trên địa bàn huyện Đăk Song có 01 cơ sở gây nuôi động vật có nguồn gốc hoang dã tại xã Trường Xuân: trại nuôi heo rừng lai của Công ty TNHH đầu tư phát triển nông nghiệp xanh Thái Huy, số lượng: 28 cá thể.

2.7. Công tác PCCCR:

Cơ bản các đơn vị chủ rừng thực hiện tốt công tác PCCCR. Triển khai thực hiện các phương án PCCCR đã được phê duyệt và Phương án huy động lực chữa cháy khi có cháy rừng; Quý I năm 2019 xảy ra 02 vụ cháy rừng:

- Vụ 1: Xảy ra tại lô 4a, khoảnh 2, tiểu khu 1706 lâm phần Công ty CP SXCB Nông Sản Việt quản lý, diện tích rừng bị cháy 0,62 ha, trạng thái rừng: thường xanh nghèo, loại rừng: sản xuất, mức độ thiệt hại: 20%, chủ yếu cháy lá khô dưới tán rừng, không ảnh hưởng tới cây rừng.

- Vụ 2: Xảy ra tại lô 2, 3, 5, khoảnh 11, tiểu khu 1614 lâm phần do UBND xã Đăk N'Drung quản lý, diện tích rừng bị cháy: 1,4551 ha, mức độ thiệt hại: 100%, trạng thái rừng: rừng trồng Thông năm 2017, trồng dăm năm 2018, loại rừng: sản xuất.

Tuyên truyền, ký cam kết PCCCR với các hộ dân sống gần rừng.

Tổ chức tuần tra bảo vệ rừng tại khu vực rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14. Kết hợp với cá nhân, tổ chức, hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng tuần tra cháy rừng trong mùa khô.

Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị chủ rừng thực hiện phương án quản lý bảo vệ rừng và phương án phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô 2019-2020.

2.8. Công tác sử dụng và phát triển rừng:

Chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn đôn đốc các đơn vị chủ rừng tổ chức chăm sóc rừng trồng; Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị chủ rừng xây dựng phương án trồng rừng năm 2019.

2.9. Công tác cưỡng chế, giải tỏa lấn, chiếm, đất rừng, xây dựng các công trình, trồng các loại cây trái phép.

Phối hợp với các cơ quan chức năng rà soát, hoàn chỉnh các hồ sơ vi phạm về phá rừng, lấn chiếm đất rừng để tham mưu cho UBND huyện giải tỏa các hộ vi phạm lấn chiếm đất rừng trái phép năm 2018. Kết quả:

- Ngày 26 và 27/02/2019, Hạt Kiểm lâm phối hợp với Đoàn 12 xã Thuận Hạnh tiến hành cưỡng chế 14 vị trí/ 40.218 m² bị lấn, chiếm trái pháp luật tại tiểu khu 1099, 1108 lâm phần do Ban quản lý rừng phòng hộ Vành đai Biên giới quản lý.

- Ngày 12/3/2019, Hạt Kiểm lâm phối hợp với Đoàn 12 huyện, Đoàn 12 xã Nâm N'Jang tổ chức cưỡng chế 03 căn nhà xây dựng trái phép trên đất rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14.

- Đối với 02 vị trí bị lấn, chiếm trái pháp luật tại tiểu khu 1614, xã Đăk N'Drung, diện tích: 17.214 m²: Đoàn 12 xã Đăk N'Drung đã xây dựng kế hoạch cưỡng chế, dự kiến thực hiện cưỡng chế vào ngày 20/3/2019.

3. Công tác Hành chính - Tổng hợp:

3.1. Quản lý, sử dụng Ngân sách Nhà nước:

Thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước quy định.

3.2. Quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển, thực hiện các dự án, công tác xây dựng cơ bản:

Thực hiện theo đúng quy định Nhà nước.

3.3. Theo dõi tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước:

Lâm sản tịch thu: 54,978 m³ gỗ tròn, xẻ các loại.

Trong tháng đã nộp vào ngân sách Nhà nước: 30.000.000 đồng tiền phạt vi phạm hành chính.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Thời điểm trước, trong và sau Tết Nguyên đán và vào những tháng mùa khô, các đối tượng vi phạm đã lợi dụng để thực hiện các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng. Hạt Kiểm lâm đã tập trung chỉ đạo và xây dựng các kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương các cấp tổ chức lực lượng chốt chặn, tuần tra, ngăn chặn và xử lý các vụ phá rừng; tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm, chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước về bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng.

Tuy nhiên tình hình phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác, cất giữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn đang diễn biến phức tạp. Trong Quý I, năm 2019, trên địa bàn huyện xảy ra 61 vụ vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản được phát hiện và lập biên bản xử lý (Giảm 10 vụ so cùng kỳ năm trước), tuy số vụ phá rừng giảm 02 vụ nhưng diện tích thiệt hại tăng 0,3645 ha (Quý I/2018 xảy ra 35 vụ phá rừng trái pháp luật làm thiệt hại với tổng diện tích 6,7002 ha), mục đích phá rừng chủ yếu để lấy đất sản xuất. Nguyên nhân một phần do nhu cầu diện tích đất canh tác, giá cả một số mặt hàng nông sản tăng cao; Một số đơn vị chủ rừng chưa thực hiện tốt công tác

quản lý, bảo vệ rừng, trình độ quản lý còn hạn chế dẫn đến để xảy ra phá rừng nhưng chưa tổ chức lực lượng ngăn chặn kịp thời.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2019.

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; hướng dẫn chủ rừng, chủ lâm sản thực hiện các quy định của Nhà nước về khai thác, lưu thông và kinh doanh lâm sản theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Tiến hành rà soát, lập hồ sơ xử lý, tham mưu UBND huyện lập phương án cưỡng chế thu hồi đối với diện tích 14,114 ha đất của Công ty TNHH TMDV Lâu Đài bị lấn, chiếm giao về cho Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao quản lý, trồng lại rừng.

Tiếp tục duy trì hoạt động Tổ công tác liên ngành thực hiện nhiệm vụ ngăn chặn phá rừng, lấn, chiếm đất rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật tại rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, hướng dẫn Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao, Công ty CP SXCB Nông Sản Việt, các hộ gia đình chăm sóc rừng trồng, quản lý bảo vệ rừng trồng đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật lâm sinh.

Phối hợp với Công an huyện, UBND các xã Trường Xuân, Nâm N'Jang tổ chức chốt chặn tại diện tích rừng của 02 công ty Trường Xuân và Thuận Tân giao về cho địa phương quản lý.

Phối hợp với các đơn vị chủ rừng xác định các điểm nóng, thường xuyên xảy các vụ vi phạm để tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn, tổ chức lực lượng chốt chặn nếu cần thiết.

Tổ chức lực lượng, phối hợp với Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao, Khu BTTN Nam Nung, Công an huyện và UBND các xã, thị trấn Đức An tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra để kịp thời ngăn chặn, bắt giữ các hành vi vi phạm phá rừng, khai thác, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật trên địa bàn.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ quý I năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2019 của Hạt Kiểm lâm Đăk Song./.

Noi nhận:

- Chi cục Kiểm lâm;
- Huyện uỷ Đăk Song;
- UBND huyện Đăk Song;
- Lưu VT, QLBVR.

HẠT TRƯỞNG



Y An Niê

BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện nhiệm vụ quý I và phương hướng thực hiện nhiệm vụ quý II năm 2019

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện. Có chức năng tham mưu cho UBND huyện quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, môi trường, đo đạc bản đồ. Hiện nay phòng Tài nguyên và Môi trường có 09 người (08 biên chế). Trước đây Văn phòng Đăng ký trực thuộc phòng Tài nguyên và Môi trường. Hiện nay Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thuộc quản lý sở Tài nguyên và Môi trường và đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2016.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH CỦA TRUNG ƯƠNG, THỰC HIỆN CHỈ ĐẠO CỦA TỈNH ỦY, HĐND TỈNH, UBND TỈNH, HUYỆN ỦY VÀ UBND HUYỆN.

1. Thực hiện chính sách mới của Trung ương; chỉ đạo, nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND liên quan đến ngành, lĩnh vực.

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 27/7/2016 của Tỉnh ủy Đăk Nông về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng đất đai gắn liền với quản lý dân cư giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết 04-NQ/HU, ngày 09/6/2016 của Huyện ủy Đăk Song về quản lý đất đai và trật tự xây dựng trên địa bàn huyện, giai đoạn 2015-2020; Kế hoạch số 142/KH-UBND, ngày 26/10/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song triển khai thực hiện Nghị quyết 04-NQ/HU, ngày 09/6/2016 của Huyện ủy Đăk Song về quản lý đất đai và trật tự xây dựng trên địa bàn huyện, giai đoạn 2015-2020.

Tuyên truyền Luật Đất đai 2013, Nghị định 43/2014/NĐ - CP về thi hành Luật Đất đai và các Văn bản liên quan đến ngành.

2. Triển khai và kết quả thực hiện chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, các sở, ban ngành liên quan, UBND huyện.

Thực hiện kế hoạch 437/KH-UBND của UBND tỉnh về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các trường hợp khai phá đất rừng đã bàn giao về sau ngày 1/07/2004.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo, dự họp và các công việc khác do UBND huyện phân công.

III. CÁC CÔNG TÁC THỰC HIỆN TRONG QUÝ I NĂM 2019:

1. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tham mưu cho UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 578 hộ gia đình với tổng diện tích là 320,14 ha đất trong đó có 2,19 ha đất ở; 317,95 ha đất nông nghiệp đạt 32,01% so với Kế hoạch đề ra.

2. Về việc thực hiện kế hoạch 437.

Đã tham mưu cho UBND huyện cấp 114 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích là 74,82 ha nâng tổng diện tích cấp trước và sau Kế hoạch là (3040,5/3848,2) đạt 79,01%.

3. Công tác cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Đã tham mưu cho UBND huyện cấp đổi, cấp lại cho 113 trường hợp.

4. Công tác chuyển quyền sử dụng đất:

Trong quý I năm 2018 đã thực hiện xong 354 hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất.

5. Công tác chuyên mục đích sử dụng đất:

5.1. Chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở:

Đã tham mưu cho UBND huyện cho phép chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở cho 51 trường hợp.

5.2. Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm sang đất trồng cây lâu năm:

Đã thực hiện việc chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm sang đất trồng cây lâu năm cho 08 trường hợp.

6. Công tác đăng ký thế chấp, xóa thế chấp:

Tiếp nhận và xử lý hồ sơ theo đúng quy định, trong đó:

- Đăng ký thế chấp, xóa thế chấp cho: 1315 trường hợp.

7. Công tác giải quyết tranh chấp, đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Hướng dẫn các hộ dân giải quyết đơn và chuyển nội dung đơn đề nghị giải quyết tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

8. Công tác truy thu tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ:

Trong Quý I đã truy thu tiền sử dụng đất và tiền lệ phí trước bạ với tổng số tiền truy thu được là 209.992.815 VND (*hai trăm lẻ chín nghìn, chín trăm chín nghìn tám trăm mười lăm đồng*).

Trong đó: Tiền lệ phí trước bạ: 167.652.500 vnd

Tiền sử dụng đất: 42.340.315 vnd

9. Công tác gia hạn sử dụng đất:

Đã tiến hành gia hạn sử dụng đất cho 05 trường hợp.

10. Công tác môi trường khoáng sản:

- Kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh môi trường, thu gom rác thải của các đơn vị cung ứng dịch vụ trên địa bàn.

- Phối hợp với UBND xã Nam Bình kiểm tra, giám sát tình hình vệ sinh môi trường tại các trang trại chăn nuôi heo trên địa bàn.

- Tham mưu UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý khoáng sản, nhất là quản lý về khai thác đá cây, đá cột, khia thác đất làm vật liệu san lấp.

- Tham gia với sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra các doanh nghiệp khai thác khoáng sản.

11. Công tác khác:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện lập kế hoạch sử dụng đất năm 2019 và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Đăk Song:

+ Tờ trình số 129/TT-UBND, ngày 14/03/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Đăk Song;

+ Tờ trình số 26/TT-UBND, ngày 12/03/2019 của UBND huyện về việc thẩm định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Đăk Song;

- Kiểm tra việc cấp các loại đất trên địa bàn huyện năm 2018 trên địa bàn huyện.

- Thực hiện báo cáo thống kê đất đai năm 2018 số 77/BC-UBND, ngày 19/02/2019 của UBND huyện về việc báo cáo thuyết minh thống kê đất đai năm 2018.

- Tham gia tổ chức cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với 03 hộ lấn chiếm đất rừng tại xã Nâm N'Jang.

- Tham mưu ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Hồng Thê tại tổ dân phố 1, thị trấn Đức An, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- Tham gia giải quyết tại Tòa án nhân dân tỉnh theo ủy quyền của UBND huyện đối với vụ án hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai.

- Tham gia với Tòa án đặc, xác minh vị trí đất đối với các vụ việc giải quyết trên địa bàn huyện.

- Tham gia với Đội thi hành án định giá tài sản đối với các vụ án trên địa bàn huyện.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN TRONG QUÝ I NĂM 2019.

1. Những mặt tích cực đã đạt được:

Nhìn chung việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai trong quý I thì phần lớn hồ sơ nhận và trả đúng hạn. Việc xử lý hồ sơ diễn ra nhanh gọn và chính xác. việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 578 hộ gia đình với tổng diện tích là 320,14 ha đất trong đó có 2,19 ha đất ở; 317,95 ha đất nông nghiệp đạt 32,01% so với Kế hoạch đề ra; báo cáo thống kê đất đai năm 2018 đảm bảo thời gian theo quy định; phối hợp với đơn vị xây dựng Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định; phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện báo cáo sơ kết thực hiện 03 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 27/7/2016 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng đất đai gắn liền với quản lý dân cư giai đoạn 2016-2020; tham mưu xử lý các vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai kịp thời, đảm bảo theo quy định.

Việc lưu trữ hồ sơ được thực hiện khoa học, có hệ thống.

2. Những mặt hạn chế:

Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện còn chậm do số lượng hồ sơ nhiều, thời gian thẩm định kéo dài, số lượng hồ sơ sai nhiều.

Việc thực hiện theo kế hoạch 437 còn chậm, một số xã chưa có báo cáo rà soát cụ thể như yêu cầu của UBND huyện, chưa tập trung trong việc đăng ký, xét duyệt cấp đất theo Kế hoạch 437.

- Quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng còn chậm, thiếu đồng bộ, còn chồng chéo, chưa đáp ứng được cho công tác quản lý nhà nước (còn có sự chồng lấn giữa đất đã được cấp QSDĐ cho người dân và đất dành cho đường bộ mà chưa được hỗ trợ, đền bù và thu hồi, GPMB...)

- Ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân chưa cao; các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm còn thiếu đồng bộ, rườm rà... dẫn đến việc xử lý vi phạm chưa hiệu quả.

- Trình độ chuyên môn của công chức phụ trách về xây dựng, giao thông cấp xã còn hạn chế, chưa cập nhật năm bắt được các quy định của pháp luật, thường xuyên luân chuyển địa bàn nên việc nắm bắt địa bàn cần có thời gian. Việc phát hiện và thiết lập các biên bản vi phạm ban đầu còn sai sót nhiều dẫn đến hiệu quả xử lý chưa triệt để.

- Trách nhiệm của người đứng đầu tại địa bàn các xã còn chưa cao, chưa thường xuyên, chưa sâu sát, chưa quyết liệt trong xử lý vi phạm hành lang đường bộ, lấn chiếm đất rừng, một số vụ việc vi phạm đã xảy ra kéo dài mà chưa kịp thời xử lý.

3. Phương hướng khắc phục:

- Đẩy nhanh tiến độ thẩm tra đối với những hồ sơ đã được các xã, thị trấn trình lên Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Tích cực giải quyết đơn thư khiếu nại, tranh chấp đất đai đúng thời hạn.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2019:

- Tham mưu cho UBND huyện thực hiện việc cấp đất theo Kế hoạch đã đề ra.

- Công bố Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 theo quy định.

- Thực hiện công tác chuyển quyền sử dụng đất đúng thời hạn.

- Tiếp tục công tác thu tiền sử dụng đất và tiền lệ phí trước bạ đất.

- Tiếp tục chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký khai công tác đăng ký thế chấp, xóa thế chấp quyền sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất.

- Tham mưu xử lý các vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai theo thẩm quyền.

- Báo cáo kết quả việc kiểm tra cấp các loại đất trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 27/7/2016 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng đất đai gắn liền với quản lý dân cư giai đoạn 2016-2020.

- Thực hiện các công việc do UBND huyện phân công.

Trên đây là báo cáo công tác thực hiện trong quý I và phương hướng thực hiện nhiệm vụ trong quý II của phòng Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Văn phòng UBND huyện;
- Lưu TNMT.

TRƯỞNG PHÒNG
KT / TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG TÀI NGUYEN VÀ
MÔI TRƯỜNG



Đặng Văn Giáp